

NGÀY NAY

NĂM THỨ HAI SỐ 87

CHỦ NHẬT 28 NOVEMBRE 1937

MÁY CON SỐ... BỊ LÚT

... Tiền thu trong máy |ngày chơ| phiến giúp
dân bị lút : 68.000 đồng
... Bên Pháp giúp dân bị lút: 3 triệu francs
... Và trong quỹ phò lể năm ngoái còn 2 vạn 7



THƯ VIỆN
TRUNG ƯƠNG
C 563

TRONG SỐ NÀY: MỘT TRUYỆN
BỐN NGƯỜI VIỆT:
BẮT ĐẦU ĐẲNG
HOÀNG ĐẠO, THẠCH LAM, KHÁI HƯNG, THẾ LŨ

Nhà thuốc LÊ HUY PHẠCH HANOI-TONKIN

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tín nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì hó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn *Nam Nữ Bảo Toàn* đã được Hội Khoa-học bên Pháp (*Académie des sciences*) công nhận và các báo chí Tây Nam khai thác I (Nam nữ bảo toàn đã in lần thứ hai, giá Op.60 — ở xe gác thêm Op.20 làm cước gửi (tất cả Op.80) — gác mandat hoặc tem thư cũng được — gác « Tinh hóa giao ngắn » hết Op.95).

« Sách biếu không » — « Bảo Vệ Gia Định » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển : 1e) Bệnh nguyên : nói rõ những nguyên bệnh và dán mả có ? — 2e) Hai bộ máy sinh dục : nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh ở khi của đàn ông — 3e) Tiểu nhi kinh giản : những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong tinh căn bệnh nói rõ những bệnh phong tinh — 5e) Ngũ lao căn bệnh : các bệnh ho, khái huyết, sài, xuyên, súc, lao... 6e) Bài trừ mục thống : các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hết zin tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi Op.60 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

Vạn Năng Linh Bồ

Thú thuốc này rất hay, bồ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Lí thoa tinh huyết », « hổ ngô tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác để bồi bồ cho tinh huyết người ta, tức là thú thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như : gao bìou, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thu ấy chế hòa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý.. làm thành thú thuốc Van-năng-linh-bồ này. Thuốc này đã kinh-nghiêm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mĩ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thú thuốc này để giúp anh em các giới thiệu phần sức khỏe. Ở thế-kỷ thứ 20 này, tốn linh thẩn, ham vật chất, điện-khi nhiều. Nên đời nay, ít người tuân thủ bằng đời xưa thì có « nội thương nhân ngoại » càng dè lâm, không những thế mà lại còn tim óc cãi tranh.., biết bao nhiêu cớ nó làm hại sức khỏe của chúng ta.. Bởi thế phải có thú thuốc Van-năng-linh-bồ này giúp đỡ anh em các giới thiệu phần sức khỏe. Dùng thuốc này thần hồn tráng kiện, phần khởi tinh thẩn, thèm trai khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon ngủ yên khỏe mạnh luôn, tăng thêm tuổi thọ.. Làm việc quá sức, tự kỷ quá đỗi tốn hại đến sức khỏe và tinh thẩn : người bóm hem, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thẩn hốt hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gao thấp thỏm.. Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu, suy dùng thuốc Van-năng-linh-bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà có thai, trong người mồi mòn dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sức khỏe thấy ngay, giá 1\$00.

Đàn-bà bắt điều kinh

Hành kinh khi lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết tím obot.. tức là kém huyết mà mắc bệnh kinh bắt điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng : váng đầu, ủ tai, mòn xương sống và hàn kinh, có khi đau bụng nội hòn nứa !

Điều kinh chung ngọt số 80 giá 1\$50 : Riêng dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bắt điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

giẫu kinh bồ huyết số 21 giá 1\$00 : Riêng dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh-nghẹt điều hòa, đó da thẩm thịt, khỏe mạnh luôn luôn..

Bồ phè trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thi những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh : khai, thấu, súc, xuyên, khac huyết, lao, sài.. rất là nguy hiểm !

Thuốc Bồ phè trừ lao Lê-huy-Phách số 89 giá hộp lớn 1p00, hộp nhỏ Op.60 là một thú thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ phè trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này : Khỏi bệnh khai huyết, khac huyết (khác nhô rá mao) — Khỏi bệnh xuyên, súc (khó thở, tắc hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHẠCH — Hanoi, Tonkin

Trong Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Cia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi
ĐẠI-LÝ CÁC NƠI : Haiphong : Nam-tân, 100 Bonnal. Namdinh : Việt-long, 28 Rue Champeaux. Thaibinh : Minh-Dức, 97 Jules Piquet. Haiduong : Phú-sinh đường, 11 Av. de la Gare. Cao-bằng : Lưu-đức-Vy, 21 Gallieni. Phú-Lý : Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây : Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Văn-Thắng, Avenue Khải-dịnh. Nha-trang : Nguyễn-dinh-Tuyêñ. Tuy-hòa : Thành-Tâm. Phan-rang Bazar Từ-son Phanri : Ich công thương cuộc. Dalat : Nam-nam được phòng Quản-Ngãi : Lý Hùng Route Coloniale. Faifoo : Châu-Liên, 228 Pont japonais. Phnom Penh : Huỳnh-Trí, 15 Rue Olivier. Kampot : Bazar Song-Dòng. Thatkhet : Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh & Nam-kỳ đều có đại-ly cả... Tông đại lý tại Mỹ Tho : NAM CƯỜNG THU XA

Lậu, Giang mai

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 70 giá Op.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau các bệnh Lậu mót mắc : tức, buốt, dài rát, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyên trị mủ số 10 giá Op.50 : Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phải đi phải lại 2, 3 lần.. đã chữa cháy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lâm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00 : Lở loét quay đầu, mọc mào gà, hoa khẽ, phá lở khớp người, lèn hạch lèn soái, đau xung đau tủy, mót mắc hay dâján, nặng hay nhẹ, nóng Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá Op.60 Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiền tiêu trong đục bắt thường, có dày, có cặn, nhồi nhét ở trong đường tiêu-tiền. Ẩn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như lạm phục phát. Quá đầu uất, đờ, bắp thịt rụt, ngoài da thường mọc những mụn nhọt đỏ mà ngứa. Áo ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rung tóc, mờ mắt, ủ tai, đau lưng, hoặc di-tinx, mộng魘.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lão với bồ Ngũ-tang số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bồ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngọt. Cả dân người Tây, người Tàu đều có thứ cảm ưa, và công nhận là một thứ thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng !

Lưỡng nghi bồ thận

dã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bao chế rất công phu, có vị phải tắm phơi hàng tháng để lấy hương-khí, có vị phải chôn xuống đất đúng 100 ngày để lấy thò khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cõi tinh, và đắt nhất là vị hải-cẩu-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh pục đào óng. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục.

Bại thận : đau lưng, váng đầu, rung tóc, ủ tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng trong bất thường, thời thường mồi mệt.

Di-tinx : Khi cường dương, không cử lúc nào, tinh-khi không kiên được mà tiết ra.

Mộng-tinx : Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khi cũng ra.

Hoạt-tinx : Tinh khi không kiên, khi giao hợp tinh khi ra mau quá. Tinh-khi bắt sạ nhập tử-cung : Tinh khi loãng, ra rì rì, không bắn vào tử-cung.

Lịt-tinx : Gần đàn bà mà dương không cường được.

Sau khi khỏi bệnh phong tinh, đau lưng, rung tóc, chảy nước mắt ướt quay đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bồ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1.p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận



ÔNG VIRGITI. — Phải lấy thêm cảnh sát tay nứa mới làm suể được công việc trị an trong thành phố.

THUỘC ĐỊA PHÁP

CÁC ÔNG NGHỊ THUỘC ĐỊA PHÁP

TÔI đã nói nhiều lần, chính sách thuộc địa Pháp là chính sách đồng hóa. Vì vậy, thuộc địa được coi như quan của mẫu quốc, và có quyền báu lấy người đại diện ở Nghị viện Pháp.

Tuy nhiên chính sách ấy cũng tùy theo biến Pháp của mẫu quốc mà thay đổi. Chỉ khi nào bên Pháp chế độ cộng hòa thắng thế thì thuộc địa mới có nghị viên thay mặt. Ngoài ra, mỗi lần sự tự do bị dìm dưới quyền một ông vua hay một ông hoàng đế, là một lần thuộc địa mất quyền bảo cử.

Cuộc đại cách mệnh năm 1789 đem lại lần đầu tiên cho thuộc địa quyền báu một ông nghị. Đến khi lập hiến pháp năm VIII quyền ấy bỏ, và thuộc địa chỉ báu lấy một hội đồng tư vấn để chính phủ hỏi ý kiến khi nào cần đến. Sau cuộc cách mệnh năm 1848, thuộc địa lại trở lại có quyền bảo cử, và đến lúc hoàng đế Napoléon phá Luân đê tam lên ngôi, tức khắc hoàng đế quay về chế độ tư vấn cũ. Như vậy mãi cho đến lúc năm 1870, hoàng đế thoái vị, và dân quốc thành lập. Từ năm ấy đến giờ, tình thế chưa thay đổi.

Trong tình thế ấy, thuộc địa chia ra làm ba hạng:

Hạng thứ nhất — Các đảo Autilles, Réunion và Ấn-dộ Pháp. Những thuộc địa này, thường

gọi là cựu thuộc địa, và được người đại diện ở các Hạ Nghị Viện lấn Thượng Nghị Viện.

Hạng thứ hai gồm những thuộc địa mới Sénégal, Guyane và Nam-kỳ, và có quyền báu đại biểu ở Hạ nghị viện Pháp.

Hết thảy các thuộc địa khác ở hạng thứ ba và không có quyền bảo cử gì hết.

Các ông nghị do thuộc địa bầu lên ở Nghị Viện Pháp quyền hạn cũng y như quyền hạn của các ông nghị mẫu quốc, các ông ấy bàn đến việc của thuộc địa cũng như bàn đến việc của mẫu quốc vậy.

Cũng vì thế mà ở Pháp, đối với những ông nghị ấy dù luận rất phân vân. Phải phản đối quyền bảo cử của thuộc địa viện ra nhiều lè. Trước hết họ bảo rằng thuộc địa nằm dưới chế độ chỉ dụ, thì đại biểu họ ở nghị viện hóa ra đều phiếu đặt những đạo luật không áp dụng cho họ. Vả lại nhân dân thuộc địa không đóng thuế cho mẫu quốc thì đại biểu họ đều phiếu định đoạt số chi thu của mẫu quốc không có lý gì cả.

Rồi họ bảo rằng các ông nghị thuộc địa đã có hại cho mẫu quốc, lại thêm vô ích cho cả thuộc địa nữa. Là vì không bao giờ các ông có thể họp thành đại đa số được trong nghị viện.

Trái lại, phái tán thành quyền

bảo cử của thuộc địa cho rằng —
hạn, dân bản xứ chỉ là thuộc quyền ấy có lợi cho cả hai bên. Vì, theo họ, nó là cái giây liên lạc dân Pháp di sang thuộc địa và dân Pháp ở trong nước. Nhờ quyền ấy, dân Pháp ở thuộc địa có cái cảm tưởng rằng họ vẫn được bình đẳng với đồng bào ở lại trong nước và vẫn có can hệ mật thiết đến vận mệnh của chủng tộc. Hơn nữa. Nhờ quyền ấy, họ còn được có người bênh vực quyền lợi của họ, quyền lợi riêng của thuộc địa nữa. Những nhà làm chính trị ở Mẫu quốc thường thường chỉ nghĩ đến quyền lợi của Mẫu quốc, có khi quên bẵng mất quyền lợi của thuộc địa, vì vậy, cần phải có các ông nghị sĩ thuộc địa.

Nhưng trong những cuộc thảo luận hăng hái về vấn đề này, người ta quên mất một điều tối quan trọng mà người nước Anh nom thấy ngay: là ở thuộc địa, không phải chỉ riêng có dân Pháp di sang; ở thuộc địa, còn một số đông nhau dân đáng lẽ phải kề đến trước nhất. Đó là dân thuộc địa, người ta thường gọi một cách khinh thị là dân bản xứ.

Ở các thuộc địa cũ, thì không nói làm chi, vì ở đây dân thuộc địa đều là công dân Pháp, quyền hạn là quyền hạn của một công dân Pháp, nhưng ở những xứ khác, như Đông Dương chẳng

dân hay dân bảo hộ, thì quyền lợi của họ ai là người bênh vực ở trước nghị viện Pháp?

Có người bảo dân bản xứ có đại biểu ở nghị viện Pháp thật là không hợp lý chút nào; vì thuộc dân bản đến công việc của dân Mẫu quốc, thì mất cả trật tự, mất cả uy nghi của dân Mẫu quốc. Song ta có thể trả lời rằng dân bản xứ ở những thuộc địa cũ vẫn có quyền ấy và trật tự, uy nghi của dân Mẫu quốc vẫn còn.

Nói cho đúng ra, dân bản xứ, như dân Annam ở Đông Dương, cũng không phải là hết sức mong được cái quyền báu lấy một ông nghị da vàng ở Hạ nghị viện Pháp, họ chỉ mong quyền lợi của họ có người bênh vực mà thôi.

Mà muốn thế, chỉ có hai phương pháp, mẫu quốc cần phải chọn lấy một.

Một là nếu Mẫu quốc mưu làm cho đến triệt để công cuộc đồng hóa của mình, thì cần phải cho quyền hạn của dân bản xứ cũng rộng như quyền hạn của công dân Pháp, và cho họ có quyền báu đại biểu cho họ ở nghị viện Pháp.

Hai là nếu Mẫu quốc có ý mong cho thuộc địa trở nên những xứ tự chủ, tự trị, thì cần phải dân là giao hết cho dân bản xứ những công việc có liên can đến

Hoàng Đạo

(Xem tiếp trang sau)

CÀI CÁCH

CHÚNG TÔI có mong lúc bể mạc hội đồng, Viện dân biểu sẽ lên tiếng yêu cầu một sự cải cách cần thiết nhất cho viện: là nói rộng quyền hạn của viện và nói rộng quyền đầu phiếu.

Lời mong ấy đã được thực hiện... ở trong Trung.

Trong khi ông Viện trưởng Phạm huy Lực nói chối bài diễn văn của ông cho xong chuyện, thì ông viện trưởng viện dân biểu trong Trung, ông Hà Đặng, một ông nghị về phái già, già gấp hai ông Lực, lại có một từ tưởn trè, trè gấp hai ông Lực, là đường hoàng, trong bài diễn văn bể mạc hội đồng, yêu cầu hai chính phủ nói rộng quyền hạn cho viện và nói rộng chế độ bầu cử.

Ông ấy nói một cách rất hợp lý rằng sự mở rộng dân quyền không trái với chế độ quân chủ vì ngày nay không riêng gì nước dân chủ mà cả nước quân chủ cũng mở rộng quyền cho dân, và kết luận rằng trước tình hình thế giới và đương lúc dân trí mở mang, chẳng lẽ nào một chính phủ sáng suốt lại duy trì một chế độ chính trị hép hối như chế độ hiện hành.

Thật là xác đáng, không ai còn cãi được câu nào nữa. Vây tôi xin thay mặt các ông dân biểu nghị biện miền Bắc cảm ơn cụ Hà Đặng đã bênh vực bảo chữa hộ các ông ấy... và cho cả ông Phạm huy Lực.

Các ông nghị Thuộc địa

(Tiếp theo trang trên)

tương lai của xứ họ. Và lúc đó, không cần bắt buộc dân bản xứ có những ông nghị như các ông nghị thuộc địa hiện có, họ chỉ cần có một đoàn đại biểu có quyền nói đến những vấn đề có quan hệ đến xứ, đến nước họ mà thôi.

Nói tóm lại, trong hai chính sách đồng hóa và tự trị, nước Pháp cần phải chọn lấy một và nhất là cần phải thi hành cho đến triệt để.

Vì không có gì hại cho sự tiến bộ bằng sự dở dang, sự mập mờ, sự phân vân bất định.

Hoàng Đạo

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan Thánh, Hanoi
GIẤY IN SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng

Dòng-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4 20	2.50
Ngoại quốc	7 50	4.00
Các công sở	6 00	
Mua báo kèm tờ 1er và 15, và phải trả tiền trước.		

Giám đốc: Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong N. N., xin thương lượng với ông Nguyễn-Trọng-Trắc
80 - Đường Quan Thánh, Hanoi

SẮP XUẤT BẢN:

GIÓ DẦU MÙA

Tập truyện ngắn đầu tiên của

THẠCH - LAM

TUẦN LỄ MỘT

CỨU TẾ

HOÀI Phò-Tết, sau khi đã nghỉ rãnh chín chắn, đã bỏ ra hai vạn sang phủ Thống-sử để chuyễn giao cho nạn dân.

Công việc ấy kè cưng đáng khen, vì châm còn hơn không bao giờ có.

Nhưng đến bảy giờ, tiền ở túi thiên hạ lại đồ sộ vào két của hội một cách dữ dội, khiến cho nạn dân nghe tiếng cũng đã thấy no, thấy ấm.

Nghe thấy những con số không lồ sắp vào túi họ, nạn dân đã tưởng là mình giàu :

Tiền chợ phiên Bách-Thú . . . 7 vạn.

Tiền các sô quyền 6 vạn.

Chợ phiên Nam-dịnh 9 nghìn.

Sô quyền của các nhả

Thương-mại 5 nghìn.

Đó là không kể số tiền 3 triệu ông Tông-trưởng Moutet sắp gửi sang, 15 triệu trích ở ngân sách Đông-dương, và những cuộc lạc quyền sắp có ở các đô thành bên Pháp...

Đó lại không kể số tiền 4.200 đồng của Tưởng-giới Thạch gửi quyền cho nạn dân... và những số tiền không rõ hơn mà chính phủ Nhật chưa trả tinh để quyền cho họ.

Không biết cơ man nào là tiền, đã tỏ ra rằng đối với nạn dân, ai cũng giàu lòng từ thiện, tình đoàn kết.

Nhưng một điều chúng tôi mong mỏi ai nấy đều nghĩ đến, là tiền quyền cho nạn dân cần phải dùng hết cả cho nạn dân, mà phải dùng một cách maa chóng, hoàn toàn.

TẠI HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ

TỐI hôm 23-11-37, hội đồng Thành phố Hà-nội họp để bàn về một vấn đề quan trọng : ngân sách năm 1938.

Như tôi đã nói, thành phố dự định tăng thuế và đặt thuế mới một cách hăng hái. Nhất là thuế cư trú thiệt hại cho người nghèo mà đã có lần định đặt và bị dư luận công kích một cách nhiệt liệt.

Lần này thành phố lại muốn di xa hơn, để kiêm thêm tiền chi phí vào những việc ghê gớm cả, như việc tăng tiền trồng hoa cho sạch mắt chẳng hạn.

Vi vậy dư luận xôn xao, và mấy ông hội đồng người Nam phải dân lòng tuyên bố rằng, các ông hội viên phe người Pháp đồng lòng nhau, ý cõ đại đa số không thèm đếm xỉa gi đến dư luận người Nam, thi các ông phải bỏ Hội đồng ra về.

Các ông hội đồng ra về, hơn hai trăm người đến dự thính và đại biểu

gia đình ở ba phủ huyện Lạng giang, Yên-dũng, Việt-yên, và 2.500 nạn dân ngụ ở trại Tế-hàn Hà-vi.

Số tiền 714p nói trên, phát hết cả.

Tiền vãng phi, các bạn chia nhau chịu.

Đoàn Ánh Sáng

Phòng Triển-lâm 1937

XIN kính cáo cùng các nhà Mỹ-thuật, Mỹ-nghệ, Công nghệ, Tiểu công-nghệ rằng đến ngày 4 Décembre 1937 này Hội Việt-Nam Mỹ-thuật Kỹ-nghệ sẽ khai mạc phòng Triển-lâm thường niên ở Hội Chợ Hanoi. Nhân dịp đó Hội sẽ tổ chức nhiều cuộc vui và một kỳ thi « người thợ khéo Việt-nam ».

Sẽ chọn lấy những thợ khéo nhất trong các nghề khéo tinh cách mỹ-thuật : thợ thêu, đan ten, thợ kim hoàn, thợ trạm đồ gỗ, v. v.

Những thợ ở toàn cõi Bắc-kỳ nếu có thể ở toàn cõi Đông Pháp là người Việt-Nam đều được dự thi.

Những người thợ khéo sẽ được thưởng tiền, huy chương, bằng cấp cùng phần thưởng.

Những người ấy về sau này sẽ sung vào ban chấm thi của thợ khéo các kỳ thi năm sau.

Thí lệ thi thế nào sẽ đăng báo sau đây các Ngài biết rõ.

Xin mời hết thảy các nhà mỹ-thuật, mỹ-nghệ, công nghệ, tiểu công nghệ trong nước, hoặc có chân hội viên, hoặc không có chân hội viên đều sửa soạn các tác phẩm kiệt tác đem đến bày phòng triển lâm cho thợ đồng, ngõ hẫu tổ cho người biết trình độ mỹ-thuật kỹ nghệ người Nam đã có bề tấn tới và khuyến khích nhau chế hóa đồ hàng mỗi ngày mỗi tinh sảo thêm ra.

Thật là một dịp rất tốt để làm quang cáo cho Mỹ-nghệ Việt-Nam, dịp rất tốt để các nhà chuyên nghệ Việt-Nam trổ hết tài khéo, phô trương hết tinh thần mỹ-thuật.

Xin nói rõ rằng, Hội sẽ nhận những đồ hàng như sau này : đồ thêu các màu, đồ thêu vào lụa hay dà, đồ ren các lõi (phi-lê, vo-ni) đồ đồng, đồ gỗ, đồ khảm tranh vẽ son, tranh vẽ thuốc nước, vẽ than, vẽ chỉ, vẽ phản các màu, đồ kim hoàn, đồ ngà, tượng đồng, tượng báng plâtre, tượng bằng đất (terre cuite), đồ lanh, đồ sứ, các tranh khắc gỗ in dea hay in mủi, các sách và các báo chí có tranh đẹp, các thư ảnh, các kiều bìa sách bằng da, một hay nhiều màu thuộc (reliefs), đồ thủy-tinh, đồ sắt (fer forgé), đồ gỗ bày hoàn toàn một buổi g

(Xem tiếp trang 100)

Đã có bán

Tình Mộng

TẬP TRUYỀN ĐẦU

của

NGÔ - NGỌC - KHA

In lần thứ hai

Giá 0\$25

NGƯỜI VÀ VIỆC



ĐÔNG DƯƠNG PHÒNG THỦ

(tin cua bau doanh phai vien)

Bốn chiếc máy bay mới kiểu Farman đã bay đến Hanoi, trông có vẻ đẹp lảm. Hai chiếc tốt hơn cả đã trở về Pháp, để hai em út ở lại.

Ngoài Đô Sơn, Pháo Đài mới xây xong đã thấy bắn một phát súng.

CÔ BÀM THẠO VIỆC

Lại một truyện vui nữa: trong hội nghị thành phố

BÀN về vấn đề y tế, hai ông hội viên thành phố mũi tết Lê Thắng và Đặng Vũ Lạc có chất vấn năm ông hội viên mũi lô rằng vì lẽ gì có đầm đánh máy chửi Oppenheim lại được đặc cách luôn luon vắng mặt mà luôn luôn lĩnh mỗi tháng 200 bạc lương.

Tức thì hai ông được một câu trả lời sác đáng:

— Vì một lỗ rất dễ hiểu: cô ấy làm việc đã lâu năm và thông thạo. Như thế thì dễ hiểu thật.

Chắc ai cũng phải thán phục cái luận điệu tài tình ấy, nhất là các viên chức của thành phố.

Theo luận điệu ấy, ông chánh sự vệ sinh chẳng hạn sẽ có thè nấm nhà luon luon và luon luon lĩnh lương; ông làm việc lâu năm và thông thao. Còn ông Đốc lý, thi không phải ngôn gì nữa, ông ấy không thao lâm và làm việc lâu năm lâm rồi.

Duy có nhân dân thành phố, họ chỉ thán phục cái luận điệu đặc biệt ấy lúc nào có một ông kia thực hành cái chủ nghĩa: làm việc lâu năm và thông thao, để luon luon năm nhả: đó là ông chánh phòng thu thuế.

Nhưng ông này lai luon luon có mặt.

YẾN TIỆC

HAI viên dân biểu Trung, Bắc có làm danh giá cho nhân dân không thì không rõ, chứ được thiếp mời «danh giá» thì cả hai viên đều có cái danh dự ấy cả.

Ở ngoài Bắc, các ông nghị được mời đến «uống nước» ở dinh ông Thống sứ, nghe dịp dân dòn dã, giọng hát trong trẻo của chị em xóm Khâm-thiên. Thực là hết việc dân, đến việc «nước», không còn ai chê các ông nghị về câu gi được nữa.

Trong Trung, các ông nghị được Hoàng Thượng tiếp ở điện Quang Minh. Các ông đều mặc áo thụng xanh, nếu không deo bài ngà, đèn lồng lê ba khâu, nghe câu phủ dụ ngọt ngào, rồi vào dự tiệc sám banh ngọt ngào hơn ở Tả vũ điện Cao chánh. Thật là ơn mưa móc dat đáo, tưới ra đã khắp, uống vào đã say.

Sau những bữa no nê ấm áp ấy, bắn các ông nghị dâm ra vui vẻ, trông về tương lai của dân nước chi thấy màu hồng rực rỡ.

Là vì các ông có thể tự nhủ rằng lúc các ông nghe hát, là cả nhân dân cũng được cái hạnh phúc nghe hát; lúc các ông uống sám banh, là cả nhân dân được cái hạnh phúc uống sám banh rồi.

BỘ KINH TẾ

BỘ Kinh-tế của ông tốt râu Nguyễn Khoa Kỳ được viên dân biểu trong Trung hoan hô nhiệt liệt.

Một ông nghị đứng lên tán dương rằng:

— Chúng tôi khâm khoản xin đừng lăng phi. Hiện nay, điều hệ trọng nhất là nạn dân mẫn. Vậy xin thi hành ngay việc di dân và sửa soạn các đường thủy lợi. Chương trình của bộ Kinh-tế chỉ thấy trong giấy mà dân chưa được nhờ chi cả.

Tiếc thay ông thượng Nguyễn Khoa Kỳ không có ở viện lúc bấy giờ. Vì, nếu ngài có mặt, chắc ngài đã vuốt râu, cười một cách đặc thảng, ngao ngắt mà chỉ ăn cho các ông nghị biết rằng những công cuộc của bộ Kinh-tế đương theo đuổi thật là to tát và thực hành có lẽ đã gần xong.

Ngài sẽ nói cho dân biết rằng ngài đã mở nhiều cuộc thi về các vấn đề nông tang và đã phát được rất nhiều giải thưởng.

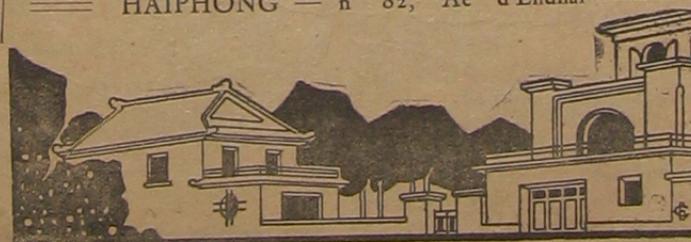
Ngài lại sẽ tuyên bố rằng những cuộc thi to tát ấy có lợi hiền nhiên cho các nhà nông, nhất là các nhà nông già được giải, và ngài sẽ lại tổ chức một cuộc thi khác có lẽ còn to tát hơn nữa.

Lúc bấy giờ, các ông dân biểu chắc sẽ phải phục ngài là một nhân tài nước Nam có bụng to và râu rậm.

PHÒNG VỀ KIỀU NHÀ

NGUYỄN - BÁ - CHI (Kiến-trúc-sư)

— HANOI — n° 61, Rue de Takou
— HAIPHONG — n° 82, Ae d'Endhal



HOÀNG LÂM

ĂN MÂY

ONG đốc lý Virgitti tỏ ra rằng ông là một ông đốc lý biết thương người.

Ông đã xin hội đồng thành phố thêm hai vạn bạc để tiêu dùng về nhà chứa ăn mây ở Hà-nội.

Và ông lại có nhà ý bảo các ông hội viên An-nam rằng:

— Chẳng lẽ những người An-nam các ông vào thành phố ăn xin mà tôi lại bỏ kẽ cho họ chết đói..

Nhưng làm sao họ lại vào thành phố ăn xin nhiều vậy?

Vì nạn lụt.

Mà vì sao lại lụt?

Vì vỡ đê.

Ai đắp đê? Thời lại các ông kỵ sư sở Lục lộ rồi.

Vậy thành phố nhiều thêm ăn mây, ấy chính là vì các ông này. Thành phố chịu thiệt thêm hai vạn trưởng ném bô cho các ông ấy mới phải. Mà các ông ấy không chịu, thì còn gì hơn là Thành phố xin với chính phủ đắp thêm đê cho nạn dân có việc mà làm khỏi vào thành phố ăn xin nhiều đến nỗi ông đốc lý phải mỉa mai.

Còn đắp đê, thời thì lại giao cho các ông kỵ sư sở Lục lộ.

Hoàng Đạo

TIN HANOI

Kỳ hội đồng thành phố vừa rồi các ông hội viên Annam bô ra về để phản kháng ông Virgitti.

Đến hôm nay ông Virgitti vẫn chưa tin là chuyện có thật. Ông băn khoăn hoài:

“ Họ là Annam vậy mà...”

Và lấy điều đó làm nghỉ lung l瞗m.

MỘT CÁI KÝ LỤC

TRONG mấy buổi viện dân biểu Trung-ký họ p, người ta lai nói đến bộ Kinh-tế của Nam Triều, khiến cho mọi người lấy làm lạ rằng bộ ấy vẫn còn.

Trong một cuộc tranh luận, ông nghị Ngô-Đạm nói:

— « Bộ Kinh-tế ở các nước văn minh là một cơ quan to lớn, khéch trương sinh kế cho quốc dân, nhưng ở nước ta, năm nay, coi lại việc làm của bộ ấy, thì thấy đã giết được 9200 con sáu. Thật là một cái kỵ lục! Nhưng thật ra thì cái kỵ lục ấy về phần của sở canh nông mà bộ Kinh-tế lại nhận là của mình. Lại còn xuất ra 400p. để mua trâu bò. Mua trâu bò để làm gì? »

Ông nghĩ Ngô-Đạm thật là người khôn lanh. 9200 con sáu! Kẽ cũng là một con số khá to đây chứ. Sự khó khăn nhất là làm thế nào để được chừng ấy con sáu. Không sai nhầm một con. Bộ Kinh-tế đã làm được việc đó kẽ cũng đáng khen.

Một năm 9200 con, hai năm 18400 con, cứ như thế chả mắng lúc mà xứ Trung-ký sẽ hết cả sáu. Lúc bấy giờ nhà nông ta cứ việc cầy cấy không sợ sáu cắn lúa nữa.

ĂN RAU CỎ



TRONG bài diễn văn bế mac vien dân biểu, ông Phạm huyn Lục đã nhắc đến hai ông Bá-di, Thúc-lê ngày xưa.

Ai cũng biết hai ông Bá-di, Thúc-lê ngày trước không chịu ra làm quan, lui về ăn trên núi, ăn rau cỏ để lõi cái lòng thanh bạch của mình.

Ông Lục nói đến hai ông đó để làm gì?

Hai ông Bá-di, Thúc-lê ăn nhiều cơm rau, mà ông Lục ăn nhiều cơm tảo.

Hai ông Bá-di, Thúc-lê gầy mà ông Lục béo.

Hai ông Bá-di, Thúc-lê di ăn, mà ông Lục cũng di ăn... ăn trong nghi vien.

Có lẽ ông Phạm huyn Lục muốn bắt chước hai cụ ăn sít ngày xưa ở chỗ đó chằng, chứ nếu không, nhắc đến tên hai ông ấy làm gì?

T. L.

TÔI

ÔNG Lê văn Trương sốt ruột vì không ai nói đến ông Lê văn Trương. Ông Lê văn Trương liền đi nói đến ông Lê văn Trương vậy.

Trong Ich Hau số 92, ông khoe:

« Sau khi bộ « Một người cha » đăng vào P. T. B. N. S. cũng như sau khi P. T. B. N. S. đăng bộ truyện « Một người », tôi nhận được rất nhiều thư của độc giả các nơi gửi về ban lời khen.

Người viết những bức thư ấy,

già cỏ, trẻ cỏ, ai ai cũng ngó lời kỵ vọng ở tôi đê (...) gây một trào lưu tư-tưởng mới có đủ lực lượng giúp người nước phản đấu trong cái thời khắc rất nghiêm trọng của lịch sử này...

Gây một trào lưu tư-tưởng... trong lúc nghiêm trọng của lịch sử này... Viết thế rồi chắc ông Lê Văn Trương bóm bỉnh cười nhìn anh nháy mắt một cái.

Rồi ông lại viết nữa.

Viết nữa để khoe những tác phẩm đã đăng báo hay in sách và những tác phẩm chưa in. Ông bảo ta rằng trong đó ông đều theo đuổi một cái thần tượng : « trái tim đỏ ».

Đè rồi có ngày theo cái thần tượng khác : trái tim xanh, trái tim trắng, trái tim ngũ sắc nữa không biết chừng.

Còn nữa cơ !

« Trong « Trước cảnh hoang tàn » tôi phát một tiếng gọi...»

« Trong « Cõi tư Thung » tôi tả nội cuộc tranh đấu...»

« Trong « Một trái tim » (hắn là tôi) tôi tìm một lẽ sống...»

« Trong « Con đường hạnh phúc », tôi trưng lên một chân lý...»

« Và « Trong vân vân, tôi biếu dương... vân vân...»

Rồi « tôi » lại tin thế này, « tôi » lại tin thế kia, tôi và tôi và tôi mà người ta nói đến bao nhiêu cũng chưa là đủ.

Quan trọng là.

Tôi (Lêta) cũng muốn tìm một tiếng để biếu dương con người quan trọng cho tờ quốc áy và tìm thấy một danh từ xác đáng :

Lê Văn Trương Hugnh-hoang-lon-hng.

Lêta

Phòng Triển-lâm 1937

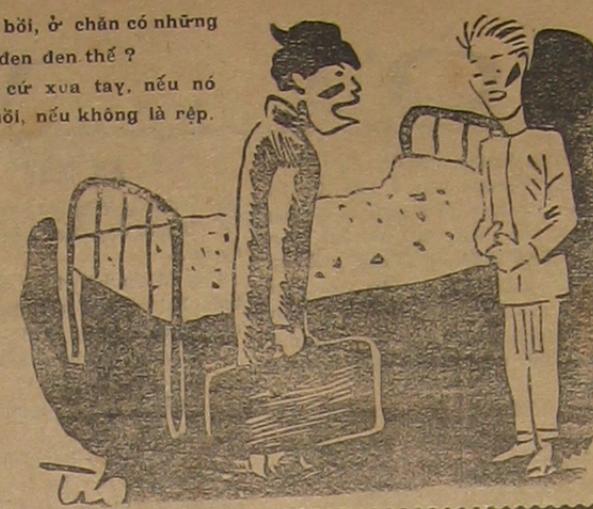
(Tiếp theo trang 998)

(như buồng khách, buồng ăn, buồng ngủ) v.v.

Các kiều thảm (tapis au point noué), các thứ tơ lụa diệt hoa, các thứ gấm, vóc, các thứ nón, giày, ô, các đồ bằng da (như ví, cặp, v. v.) tranh vẽ kiều nhà (tranh vẽ bằng tay hay chụp ảnh, các đồ làm bằng súng, xương, các kiều áo, kiều mũ, các kiều tranh quảng cáo (publicité) các kiều đèn, các thứ vải in, các tranh vẽ theo lối Á-Dông, các đồ sơn (sơn ta, sơn Nhật, như hộp khay, bình phong, bàn ghế, tráp, khung, v. v.) các kiều tricot, v. v.

V. N. M. T. K. N. H. lai cáo

— Nay bời, ở chăn có những chấm gì đen đen thế ?
— Ông cứ xua tay, nếu nó bay là ruồi, nếu không là rệp.



Tru'óc Vành Móng Ngựa

ĐỐT RỪNG

LÊN mạn ngược, một cái thú của nhà thi sĩ là được nhìn ngọn lửa cháy ban chiều. Ngọn lửa như một bông hoa đỏ thắm chập chờn trên sườn đồi xanh đậm hay tim lam, khói nhẹ nhàng tỏa ra như sợi tơ lén núi khơi.

Nhưng cũng vì ngọn lửa ấy mà anh Thủ kia phải lặn lội xuống chốn phồn hoa này đứng ngơ ngác như người kinh lạc vào rừng. Bộ quần áo lam của anh ta ngạc nhiên nhìn cái cảnh trí khác thường chung quanh cái vách móng ngựa với bộ áo đen của ông chánh án.

— Tên anh có phải là Thoòng Lục không ?

Câu hỏi làm anh chàng rật mình, úng túng một hồi mới trả lời được.

— Bầm không, tên tôi là Mù Sy.

— Thế thì anh đến đây làm gì.

Người ta gọi Thoòng Lục kia mà.

— Bầm Thoòng Lục nó không

biết gì cả, con phải đưa nó đi.

— Thế nó đâu ?

— Nó kia ạ.

Vừa nói, anh chàng vừa chỉ một anh thò khác, giống anh ta như tạc khuôn, duy trì hơn và vẻ ngày càng hồn, dương khép nép

núp ở góc tường.

Kéo Thoòng Lục ra, ông chánh áp ra lệnh đuổi Mù Sy về. Mù Sy ngạc nhiên, vừa há mồm định phản kháng, thi có tiếng quát :

— Kia không bước ra á. Ai gọi đến anh mà anh lên, ra ngay.

Sợ hãi, Mù Sy lùi thui lui ra, đè lại anh Thoòng Lục có vẻ sợ hãi hơn.

— Thoòng Lục, anh có đốt rừng không ?

— Bầm không.

— Thế anh có làm rẫy không ?

— Bầm có.

— Thế là anh đốt rừng rồi. Anh làm rẫy để làm gì ?

— Bầm để cấy lúa.

— Vậy anh ra nhận tội.

Thoòng Lục dường to hai con mắt thò :

— Tôi làm rẫy chứ còn tội gì nữa. Nhà nước cấm đốt rừng, anh không biết à.

— Bầm không biết.

— Không biết thế nào được.

Phải biết.

— Nhưng mà con không biết thì làm thế nào được.

— Mặc. Cái đó tôi không biết.

Theo luật, không ai có thể cãi là minh không biết luật cả.

Thoòng Lục, vẻ sợ sệt như con

MỘT BỨC THƯ ĐẾN CHÂM

Monsieur Tú-Môr à Hanoi

Bài « Bát vạ bút » của Tú-Môr đăng số 81, làm cho náo động dư luận ở thôn quê. Các cụ ný họp lại bắn nhau rồi gửi cho Tú-Môr một bức thư phản đối như sau này. Cũng là một cuộc bút chiến đấy.

Kính phúc số Ngày Nay tám mốt (81)

Xuất bản ngày đít xết ೦c-to (17 Octobre)

« Thị Tình » gài quá tự do, Chứa hoang như thế tội to tày trời; Ông lại khéo ngược đời bầy đặt, Rằng ngày nay không luật nào ngăn.

Than ôi ; bại lý thương luân Còn đâu mỹ tục trong dân buôn này ?

Kẽ trong Hương-Uớc xưa nay.

« Thị Tình không thể riêng tùy lòng Sao ông cứ ngược giờ mãi thế ?

Đầu nêu cho bọn trẻ nó theo Rồi sau bỏ cả cưỡi treo ;

Phà tan pháp luật ngặt nghèo bấy lâu.

Bực minh trách một vài câu, Van ông Tú-Môr từ sau xin đừng...»

Nhà Quê le 18 Novembre 1937

Kính thư

Thưởng-thu Bách-Hó Lý-trưởng

Nguyễn-ván-Toét

TINH NGÃ sao lục

hươu bị lạc đản, ngơ ngác nhìn ông chánh án rồi quay lại nhìn Mù Sy như có ý phán vua về sự định đoạt lâ lung kia.

Bỗng có tiếng phán :

— Một tháng tù án cheo và 200 quan tiền phạt.

Nghe tuyên án, Thoòng Lục không còn vẻ ngạc nhiên nữa. Mắt y chỉ còn vẻ nhẫn nại vô cùng, vẻ nhẫn nại của một người coi việc vua xảy ra như do một thiên mệnh không thể trái, như một sự huyền bí không thể hiểu.

HOÀNG-ĐẠO

Đã có bán tại khắp các hàng sách

TỰ HỌC TIẾNG PHÁP

của PHẠM-BÌNH-HIỀN

TRƯỜNG-VĂN-SANG
GIÁ 0\$10

ROGER SALENCR

Một chiến-sĩ dã hy-sinh cho chủ nghĩa xã-hội
của LÊ-VĂN-SIÉU

GIÁ 0\$06

LANGSON Y-VIEN...

Có danh xưng người thò trong eo Lâu nặng 5p, nhẹ 3p khỏi ngay, dán bả khỉ hư, té thấp, đau tức Thuốc trước khi gửi đi có thư phù thắn chū. Gửi thuốc trước lág liền sau.

Thư từ và mandat xin dề :

M. NGÔ-VI-THUYẾT propriétaire du
LANG-SON Y-VIEN 14 Hàng Cá — HANOI

Cần nhiều đại lý các nơi viết thư bài



BI XEM «ÁNH SÁNG» PHÁT CHÂN

bọn kỵ quái này đến đây làm trò gì mà sớm vậy.

Thấy họ, anh em cũng đỡ sốt ruột và nhẫn耐 ngồi đợi hai ông chủ tinh. Anh Tiếp khoanh tay lại, ngả lưng dựa vào cột đình như sửa soạn làm một giấc dài. Anh Diên khung thang để bách bộ ở sân đình như cố lập thế thao để đợi bữa cơm trưa. Hai chí Thanh và Thanh Tú yên lặng nhìn mấy túi hào nầm ngồi ngang ở góc bàn.

Nửa giờ qua, Anh Tiếp bỗng giật mình mở mắt, anh Diên dừng bước và cả mấy túi hào cũng nhôm dậy nhín ra phía công. Một người béo tốt, phương phi, mặc áo đoạn, đeo thắt ngà, đường hoàng bước từng bước một: đích thị rồi, cụ Tuần Đặng Quốc Giám.

Trông thấy anh em, cụ cẩn cười và cả bộ râu tây của cụ cũng nhêch lên, cười theo:

— Kìa chào các quan Ánh Sáng. Nghe nói, tôi thiện cúng người lại, vội lão mặt, quay vào trong, giả vờ châm chích nhín mấy bức hoành phi treo cao ở nóc đình.

Nhưng tiếng nói bô bô của cụ cứ theo đuổi tôi hoài:

— Đây, các quan xem, những sô gia đình bị nạn. Các quan cứ việc chiếu đấy ra, rồi phát cho mỗi gia chủ năm bao. Thật là tiên.

— Bầm... chúng tôi sợ làm như vậy không được công bằng, vì có nhà hai ba người, có nhà bảy tám miếng ăn.

— Ô không lo. Tôi làm việc chu đáo lắm. Tôi đã cẩn thận biên ra những gia đình đồng người, và khổ cực nhất, để các ngài phát chán.

Thế thì còn gì bằng nữa: dân nghèo bị nạn ở Bắc Giang thật là có diêm phúc được một cụ Tuần biết săn sóc đến họ, và biết tổ chức một cách chu đáo.

Tôi đương phản vân nghĩ, bỗng thấy cụ lèn tiếng giới thiệu với anh em:

— Quan phó nghị trưởng viên dân biều — Các quan Ánh Sáng.

Ông phó nghị trưởng? Ông nghị chiếu cố? Tôi vội vàng quay lại. Ông nghị chiếu cố thật. Ông đứng mòn một cách vẫn vờ và nói vài câu nhỏ nhẹ, không sao nghe rõ được. Mãi sau mới hiểu ông muốn đến

chứng kiến cuộc phát chán của anh em: bản hành quả.

Tôi vội vàng ra đón lấy cái bát hành ấy:

— Quả ông chiếu cố đến dự cuộc phát chán của chúng tôi. Vậy mời ông xem.

Rồi tôi quay lại bảo anh em:

— Vậy ta phát ở đây chứ?

Cụ Tuần vội đỡ lời:

— Không. Ở đây chúng tôi còn phát gạo. Mỗi các quan đến Yên Dũng đã, rồi lúc trở về đây, chúng tôi phát xong, thì vừa đến lượt các quan.

Nếu vậy thì tổ chức khéo thật. Chỉ tiếc một điều rằng cụ không bảo trước cho đề chúng tôi đến ngay Yên Dũng, khỏi mất một giờ ngồi đợi và chuyện vã. Nhưng mà thôi, đã được tiếp kiến cụ và ông Phó nghị trưởng thì mất đến cả ngày cũng không nên phàn nàn.

nhưng sau một cuộc điều tra cẩn kẽ, ai nấy mới hiểu rằng đó là cách tổ chức của cụ Tuần: cụ cứ theo sự tình cờ « chấm » lấy một ít gạo chủ trong những số của các huyện gửi đến, rồi biến tên sang số để riêng cho anh em phát chán.

Tuy vậy, lần này cũng may: những người đến linh chán đều nghèo cả.

Xe lại quay trở về tỉnh lỵ. Nạn dân vẫn đứng đợi một cách nhẫn耐 ở đình làng Thọ châu. Anh em lại chia ra nhiều bọn để phát cho chúng. Bỗng gọi đến tên một già chúa kia, thi một người rẽ bọn quần áo rách, chững chạc bước ra: quần lá, áo the, nón dứa, và cả giày « đòn » nứa.

Sau một phút ngạc nhiên, anh em đồ sộ lại hỏi cái vưu vật kia vì có gì lại lén dây linh chán. Cái vưu vật ấy trả lời một cách thản nhiên rằng có lệnh gọi lên thi lén linh chơi. Anh em nghe nói sực nhớ đến câu của cụ Tuần, những



người gọi lên là cơ cực nhất cả. Vâai nấy đều nghĩ thầm: tỉnh Bắc Giang sung sướng thực, có những người cơ cực diện giày « đòn » áo the, và mặt mũi hồng hào như vừa mới ở hàng rượu ra.

Tuy nghĩ vậy, anh em cũng nhất định không phát cho những kẻ cơ cực ấy. Thấy vậy một kẻ cơ cực khác, vội vàng chạy ra góc tường, tháo đôi giày dòn, cởi áo the mờ để đổi lấy áo nâu rách của một người quen. Chẳng may anh Bào nhìn theo, vội chạy lại hỏi:

— Ông trả hình đê đi dự tiệc ở đâu đấy?

Kẻ cơ cực cụt hưng lùi mất. Cõi lè là đì cảm ơn cụ Tuần về cách tổ chức chu đáo của cụ ta.

Anh em ngâm ngùi đến Hạ Vy, nơi trú chân của hơn hai nghìn nạn dân quá cơ cực. Ở đây, mỗi ngày có phát gạo, thịt. Hôm nay, anh em đến biếu mỗi người thêm một hào, ai nấy đều hỉ hả. Thêm một hào, là vi chỉ có chừng ấy tiền, chứ cho thêm đến năm hào cũng vẫn là thiếu.

Anh Khải, thấy ở đây cách xếp đặt có trật tự, công cuộc phát chán dễ dàng, bèn lên tiếng khen:

— Có thể chứ! Cụ Tuần ở đây tổ chức thật là chu đáo.

Hỏi ra mới biết ở đây là ông sứ Petelat tổ chức.

Tứ Lý

BÁC SĨ *lao động đặc phuông*
TÔN BẠC TRẠM KHÔNG KHỐI
PHONG TINH **BẠC DAI** **ĐIỀU KINH** **TÁO BÓN**
Và nhiều thuốc công hiệu **Bán khắp nơi**

Máy hạng hùng hồn

VIỆN là nơi ăn nói. Bởi vậy những người trong viện là những người... hùng hồn.

Nhưng hùng hồn ấy chia ra làm nhiều hạng sau này :

1.) Hùng hồn gợn thon lòn của ông Phạm huy Lục.

Ông Lục chỉ nói hai tiếng khi ứng cử làm nghị trưởng, và hai tiếng khi trúng cử. Ba tiếng khi cần phải phản giải những vấn đề khó. Và bốn tiếng khi đọc tờ trình.

— Bắc-ninh, việc nông phố bằng này đồng, không ai dí nghị chứ ?

— Hòa-bình, việc học bằng này đồng, không ai dí nghị ?

— Sơn-la, việc kiềm lâm bằng này đồng, không ai dí nghị ? v. v..

2.) Hùng hồn nán nì của ông Nguyễn Đình « Chiếu cõ » Cung.

3.) Hùng hồn ái-ố mi-miều của ông Lê Thắng ;

4.) Hùng hồn khò khò của ông ngai ngô Tô văn Lượng ;

5.) Hùng hồn nồng nặc của ông nghị rơ-ợ Phông-ten ;

6.) Hùng hồn cò cù của ông bô già Luận. Thận và các ông có bệnh suyễn khác .

7.) Hùng hồn băng vàng của ông Ích Thành vì là cái hùng hồn yên lặng ;

8.) Hùng hồn ảo não của ông Trần-trọng-Kim, vì lúc nào ông cũng có vẻ ngâm :

Bó thân vì chính phủ định,
Lệ thân lơ-láo, phìn dành im thôi

9.) Hùng hồn bét nhè của các ông nghị định dù ;

10.) Và cái hùng hồn váp váp của ông nghị Bùi... trọng... En Giê A Nga huyền Ngà.

Nhè đâu khóa sau họ lại định ra làm dân biểu nữa cho mà xem .

Hùng hồn thực. LÊ-TA

CẨU Ô

Tìm việc làm

— Thợ ảnh giỏi, làm được đủ mọi việc trong nghề, muốn tìm việc làm (ở đâu cũng được).

Hỏi tòa báo.

— Đã học ban tu tài phần thứ nhất, muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia.

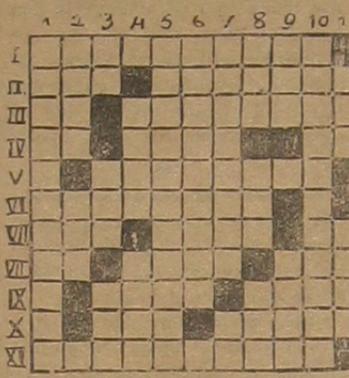
Hỏi M. Bình 55bis, Takou, Hanoi.



NHỮNG bản ó chữ gửi về nhà báo tuần này cho chúng tôi biết rất nhiều bạn đọc hoan nghênh mục giải trí của Ngày Nay. Nhưng cũng tố cho chúng tôi thấy có nhiều bạn còn... hả hê... cái mực đoán chữ của mình quá. Năm mươi bản ó chữ chỉ có ba bản đúng với bản mẫu mà chúng tôi đãng dở dưới đây. Trong số đó chỉ có một bản hợp lệ : chép lại và đánh dấu những tiếng không đánh dấu trong bản. Cái khó đặc biệt của bản ó chữ số báo vừa rồi càng làm vang cho người được giải : sự tranh đấu (nói cho thêm quan trọng) có vất vả mới tố được trí anh tài.

Nhưng anh tài ấy còn nhiều. Các bạn cứ cố mà lồ ra đi. Chúng tôi mỗi tháng có một giải thưởng để biếu các bạn. Vô đến số mùa xuân, sẽ có một bản ó chữ rất vui, rất lạ, rất dễ tìm và cũng rất rắc rối để các bạn... giải trí » trong mấy ngày xuân.

Bản ó chữ kỳ này dễ hơn, nhưng không quá dễ để khiến cho các bạn không lối mòn lý công nào.



Bản số 1

Ngang. — 1) Một thể văn thính hành nhất, có thể làm cái gương mang khắp thiên hạ cho người đời soi vào đây thấy rõ minh.

2) Tiếng đúng nhất để thay tiếng thời tú và. — Sinh con trai thì làm thế, theo tục bên Tàu ngày xưa.

3) Mùa lá gần tàn hay màu hoàng hôn. — Mười ngày hay thời gian chưa nhất định.

4) Trái ngọt với chắc. — Một nỗi theo giọng tây già cây. — Bụng dân nghèo không mấy khi được thế.

5) Gió bắc bay gió trong viên dân biến.

6) Nghĩa nhà.

7) Mùa lá ngô đồng rụng trong văn Tàu (và vẫn ta nữa than ôi !) — Xe của quan đại phu hay chỗ thưa mai nhà người ăn mặc cũng thế. Tiếng hắng không nhìn được.

Cùng với 8) vọng là mong muốn, cùng

với lấp là một nước, cùng với sinh là một con vật tế thần. Cho trẻ con bú mà không phải là mẹ nó. Không có nó thì hết đường ra và hết đường vô.

9) Một Ma. Trẻ con lấp, mọc răng, bay yếu bụng là thấy ngay. Bi với thời đê tả tiếng nói cười của con người a bể trong nham hiểm giết người không dao ».

10) Thẹn mặt. Nói thực : ai cũng muốn thế đối với người khác, về nhan sắc, về tiền tài cũng như về tài. Người có tài, có đức và đời nay có rất nhiều tiền thi được thiên hạ đổi với mình thế.

11) Tiếng xưng hô của con thị tý (hay của người khác cũng được) khi nói với bà hoàng hậu, hay ngang chúc với bà ấy, nhưng phải là dân bà.

Dọc. — 1) Trước báo Phong Hóa, người ta vẫn dùng tiếng này để gọi tiêu thụyt. « Nửa chặng xuân ».

2) Nghĩa lỗ dở mà bà vợ vua Thành Thái đánh chửu, nói ngược với câu thơ Khuê phụ oán và nói theo tiếng miền Trung. Bắt chước tiếng khóc. Tiếng hối.

3) Bi với eng là đích thi tiếng kêu của con lợn. Voi ăn tục uống, nghĩa đen đầy chí khí không phải nói cạnh các quan đầu ! Có vẫn có điều nhưng không hẳn có né đầu !

4) Mẹ, theo tiếng gọi cầu bé nhà quê. Ai dám tự phụ có đủ mười điều ấy (theo câu thánh nhân đã dạy) Một cù chỉ làm cho đỡ mồi nhưng không nên lâm trước mặt mọi người.

5) Dàng những hương thơm tho cho thần thánh.

6) Gia phật của kẻ cõng thần.

7) Trong đường bộ, trang trọng lắm. — Nếu có tượng nữa thì là đôi nhân tình phải nhớ nhau.

8) Vô sự. Một thứ vui được đa tình. Mát anh chàng liều lĩnh bị gái mắng.

9) Đã thế lại còn ương thi là một con vật kêu to mà ngắn cũ. — Cái mít ấy có đáng gởi vàng mồi nén làm thế.

10) Vụ lụt có hại cho dân nhưng nhiều ông được hưởng cái khoái này.

11) Chỉ vì nó mà ông chủ Đông-Dương tạp chí mang tiếng. — Nói giọng ấy thì chả ai tra !

GIẢI ĐÁP BẢN Ô KỲ TRƯỚC

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
HO	AN	NG	HE	NH	AI	IN	GH	EN	H
OA	ING	H	AU	AN	HI	E	Y	U	U
AN	H	IE	Y	NG	OAI	UU	AN	A	A
GA	ONE	P	H	TI	IN	H	H	O	O
DA	AT	U	HO	OA	AT	U	HO	AC	OO
NE	NA	OAN	G	NE	NA	OAN	O	G	ONG
GI	ONG	IONG	ONG	GI	ONG	IONG	ONG	GI	ONG

Ngang. — 1) Hoangnghenh. — 2) Oai nghi; Âu. — 3) Anh; Hiển; Y. — 4) Ngoài; U uân. — 5) Áonep. — 6) Thinh thinh. — 7) Oa; Át; U; Ho. — 8) Ác; Oa; Chua. — 9) Nhé; Oan. — 10) Giòng gióng.

Dọc. — I. Hoangoáng. — II. Oang; hachi (chi xa rộng). — III. Aihoài; co. IV. NN; àonão. — V. Nghinhtóng (nhieu bạn đê là nghinh tiếp, nhưng thế chỉ có nghĩa đòn (vào) mà không có nghĩa đưa ra). — VI. Ghi; ét. — VII. Hiéuphuc (ý phục nhà tang). — VIII. E; nụ; I; hòi. — IX. Na; A; nhuận. — X. Huynh hoang.

Người được thường một năm báo NGÀY NAY là :

Bà PHAN VĂN THUẬN
117 A, Sadi Carnot, Haiphong

Mỗi tháng, N. N. biếu một năm báo cho bạn nào gửi đúng 4 ô chữ (đăng liền 4 kỳ báo và kể từ kỳ này) về dự thi. Nếu nhiều người đúng sẽ gấp thám để chọn lấy một người may mắn nhất.

Hạn nhận bài thi đến 5 giờ chiều thứ sáu là hết.

NÓN LEMUR

của họa sĩ Nguyễn Cát Tường có nhiều kiểu lá, nhiều mẫu khác nhau rất mỹ thuật có thể ăn hợp với hết thảy các thứ y phục, i-huôn mặt và mẫu da của các bạn gái.

CÓ BẦY TẠI HIỆU MAY Y-PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI

LEMUR

N. 16 Rue Lê Lợi (Giốc cây Thi hàng Ken) Hanoi
Mua buôn có giá riêng xin mời lại nhà thương lượng
ĐẠI LÝ { Hiệu Quảng-Vạn-Thành, 51 Paul Doumer, Haiphong
Femina Rue Piquet Phnompenh.

Si vous voulez

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous appréciez sa bonne cuisine,
ses chambres dans Pavillons
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite
Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

NGHOAI là ai thế nhỉ?
Người có cái tên kỳ
đi và nghịch ngợm này
thỉnh thoảng lại gửi đến
cho tôi mấy tờ giấy mỏng nhỏ xíu, ý
thơ nhẹ nhàng, xinh xắn, nhỏ nhắn
và cũng nghịch ngợm tươi cười.

Tươi cười và nghịch ngợm cả
trong những lúc ờng... Nghoai buồn.

Trời không đẹp nữa cảnh không vui
Nước không buồn chán thuần giông
Lời đùa quay lại và mong ban, suối
Nước vỗng hơi nước lời đâu rồi?

Gió quay đầu thôi cánh buồn náu
Liệu quay đầu dần : chờ quên nhau
Chim quay đầu hót : vui vui nhé !
Ta nhìn qua lè dè đưa nhau

Thơ cố ý theo thè bỗng, cố ý
nhắc lại những tiếng : gió quay đầu,
liều quay đầu, chim quay đầu, nghe
Ơm ờ, tình ranh đếu hay huy. Tuy
thể câu sau cùng : « Ta nhìn qua
lè đưa nhau » cũng là được sự gượng
gao cợt dùn đề quên lùi li biệt.

Ông... Nghoai có ngôn tú mới
mẽ và dung dị quá. Ông làm được
nhều lối thơ khác nhau và lối nào
cũng khéo. Tình cảm trong thơ chả
sâu sắc : chỉ cần ý nhị thời. Ông
nói những tâm tình thông thường
song những tâm tình thông thường
ấy, ở miêng ông nói ra, thực dẽ
nghe và đang yêu đáo đẽ.

Cả một buổi phải xa em, một buổi
Anh hình như thấy thiếu hẳn anh đi!
Cả một đêm lặng chờ trong bóng tối!
Ôi ! buồn ghê l xá vắng dẽ làm chi ?

Ông... Nghoai hẳn có một người
yêu bé bỗng, được ông yêu một
cách nồng nịu và trẻ thơ. Những
câu chuyện của đôi chim ấy nói với
nhau chẳng tha thiết gì đâu, vậy
mà đậm thâm lị. Ông kẽ cho « em
Nga » của ông cái buổi xa tít hai
bên gặp nhau :

Ngày xưa, một buổi rô êm trời,
Trong vườn, dương chạy' nhốn nhո,
Tự nhiên, anh thấy bên đường rẽ
Tay em đương vút trái đào tươi.
Thế rồi... lúc ấy... em Nga a...
Ô hay ! em với nguyệt nguyệt lướt gi?
Ủ thoi ! em muốn không nghe nữa
Thì thôi. Chuyện « cõ » nhắc làm chi?

Dung dị quá chừng. Nhưng nhiều
khi thành đẽ dài quá. Những tư
tưởng thoảng hiện đến, người khác
không cần ghi lấy vì nó thường
quá, còn ông, ông đem làm thơ.
Ngoài mấy « mầu thơ » nhỏ và gọn

TIN THƠ'

như những câu « Hai-kai »
Hoa ơi ! đứng nở vội !
Đêm nay nắng không rời !
Võ Ich ! nở làm chí ?
Hãy đợi !
Ông Nghoai cũng viết thành thơ
những điều thậm vô ích.
Em ơi, đứng khóc,
Vì trống những ngòe
Đọng trên mi em
Anh nai con tim ! (1)

Những lời này chỉ người yêu của
ông là cảm động. Mà cũng chưa
chắc đâu !

Mấy bài thơ làm theo điệu sáu
tám của ông làm cho tôi giận ông
lắm. Vì bài nào đoạn trên cũng dẻo
dang, êm ái và rộn múa bao nhiêu
ánh sáng trong tươi. Thi dụ bài này:

HÀI HOA
Đầu xuân. Một sáng thơm tho,
Đương khi sương vẫn mờ mờ thầm
Tôi dí lùm nết yến kiều [reо,
Đề tó cho hết ý chiều hóm qua,
Còn đương lừa một vần thơ
Muôn ngàn sáng đã buông lơ trong
vườn,
Và cùng với ánh chiều-dương
Một cõi tiên cũng với vàng hiện ra.
Hai tag hai lông dâng hoa,
Lông lơ di dưới sương mờ mờ bay.
Tôi dão, cõi với giờ lay

Dịn dảng hải lồng một hai bóng gần.
Đẹp như cả một mùa xuân
Áo sương nam sàng bước lần trong
viên.

(Rèng bài « tặng em » thi ngay
đoạn đầu đã có những vần trùng
nhau khó chịu :

Khi về, em dặn : « sáng mai
« Thì anh phải có một bài tặng em,
« Hâm hâm câu rât êm đềm
« Rất là ký dị như em (lai em) bây giờ.
Và ở dưới, vẫn yên cung lắp lại
như thế.)

Còn đoạn dưới, bài nào cũng như
bài nào, nó cầu thả, yếu ớt quá !
Tôi không muốn chép ra đây vì tôi
sợ độc giả cũng giập ông... Nghoai
(!) như tôi.

Ông... Nghoai (gồm, đồi cái tên
hai trước ấy đi !)... ông Nghoai là
một nhà thơ di dộng, có một lối
thơ tài tình đáng mến mà ông nên
đề tâm luyện cho tinh sảo. Đường
dài giòng ; dùa cợt với vần điệu
nhưng dùng khinh mạn ; dùng bàng
lòng deo những hạt bóng rẽ tiền
lẫn với những hạt ngọc xinh xắn
trên cõi người tình nhân khả ái là
Nàng Thủ của ông ; kéo người ta
cười cho đầy.

Thơ Lữ

RỘNG LỚN

Buổi cõi bay. Ngọn nước rέo dào
dào, Sô một loạt vật thân tầu ngao sóng.
Tầu húc nước, nước mờ dời rồi
sập đóng, Trong tiếng gầm vang rợn.— Bè
tròm cao.

Gió dâng mặn từ Võ Cung ủa tôi,
Gội Nồng Say vào tâm chí đê mê ;
Thâu sáng đêm, bèn gan tầu vẫn
sỏi, Vẫn khơi từng mảng bè đò nghiêng
đi.

Bèi mắt lạnh ta rẽi miển Võ-Tận.
Gió phiêu lưu ray nỗi khát Xa-Xôi :
Bảo hoang um cây bóng cũ ngắn
dời Trâm ngâm đợi khách xa tìm đất
mới.

Cảnh rộng rãi hùng ! Hời Cô-liêu
vĩ đại ! Thác vặng mình gầm phá mang bờ
trời ! Ta sẽ tới xứ Quen, bờ cõi đại
Vùi lấp miền Ngao Ngán trong lòng
Người !

Lô-Binh-Sơn ! Lô-Binh-Sơn may
mắn ! Hai mươi năm vàng ngọc sống
hoang sơ ! Uống tậu nguồn, và tận nguồn đã
tắm, Suối kinh hoàng, Khoái Lạc của
Người xưa !

Ta vẫn vắng nghe ran trong gió
rέo Tiếng Người thăm quyền rũ chí
phiêu lưu. Phất phơ bay, cõi tầu cao như hiệu
Tay Người còn vời gọi bọn ta theo!
Lan Sơn

THO' DU'ONG

ĐĂNG NHẠC DƯƠNG LÂU

Tích văn Bông đình thùy,
Kim thưòng Nhạ: dương lâu.
Ngô, Sở đông nam sách,
Càn khôn nhật giá phu.
Thân bằng vỏ nhất tự.
Lão bệnh hưu cõi châu.
Ngu mă quan san bắc,
Bằng hiền thế tử lưu.

ĐỒ PHỦ

Thơ dịch

LÊN LẦU NHẠC-DƯƠNG

Động đinh nghe tiếng lử xưa,
Nhạc-dương lâu mới bảy giờ lên
chơi (1)

Đông nam Ngô, Sở chia hai,
Ngày đêm như thấy đất giờ nỗi
nênh.

Người quen, một chữ vắng tanh;
Tuổi già, mình ốm, lành bệnh
chiếc thuyền.
Quan san cõi Bắc giặc chán,
Mái hiên đứng lừa rụa ròn giọt rơi !

TÂN ĐÀ

THỰC-TRUNG CỬU NHẬT

Cửu nguyệt cửu nhật Vọng-
hương dài.
Tha tịch tha hương tông
khách bồi.
Nhân tình dĩ yếm Nam trung
khô,
Hồng nhan na tung bắc địa lai

VƯƠNG BỘT

Thơ dịch

TRONG ĐẤT THỰC NGÀY MỒNG CHÍN

Vong-hương mồng chín lên
dài, (2)
Chén đưa tiệc khách quê người
Nam-trung,
Người đây chán chết nỗi lòng !
Cớ sao đất Bắc chim hồng lại chi?

TÂN ĐÀ

1) Lầu Nhạc-dương trông xuống hồ
Động đinh.

2) Bài tên là « Vọng-hương », mà hai
chữ « Vọng-hương » nghĩa là (trong vè
làng).

TÙ 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

NHÀ HỘ SINH VÀ NHÀ DƯỠNG BỆNH

của Bác-Sỹ

PHẠM - QUANG - ANH

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRẺ CON

N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Canh nhà thờ lớn MARIE 4 Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-linh bạc về thi may
đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Ao rét, manteau, pardessus, cape

nhiều kiểu tối tân 1937.

ĐIỂM BÁO

Lưỡi gươm roi

BÁO Mai trong một số, đã có lần ché riếu ông đốc tờ Trần Văn Đốc là người « khoa học 100% », mà còn ham đọc những truyện thần tiên kiêm hiệp ba xu ở ngoài này gửi vào.

Thế nhưng mà cũng số báo ấy, Mai lại đăng một truyện kiêm hiệp thần tiên cũng chả kém, nhan đề là « Lưỡi gươm bay ».

Chúng tôi tưởng nói vậy thì nói, chứ báo Mai có lẽ cũng như báo T. T. thứ bảy và Ich Hieu, có đời nào chịu rời bỏ cái « kiêm... tiền » của mình.

Nhưng, may thay báo Mai đã can đảm nhận cái lỗi của mình.

Trong số 12 vừa rồi, chúng ta đọc thấy :

« Nghe lời trách thiệt chánh đáng của mấy vị độc giả yêu dấu, từ kỵ rồi chúng tôi đã bỏ ngang liều thuyết kiêm hiệp « Lưỡi gươm bay ».

Không muốn độc giả tin mè huyền hoặc, nên chúng tôi mạnh bạo cắt dứt « Lưỡi gươm bay » để rời thay vào một tiêu thuyết cách mạng hay xã hội rât hay.

Chúng tôi luôn luôn biết phục thiện ».

Thật là một việc đáng khen. « Lưỡi gươm bay » vì thế đổi thành ra « Lưỡi gươm roi ».

Nhưng không biết rôi ai sẽ lượm ?

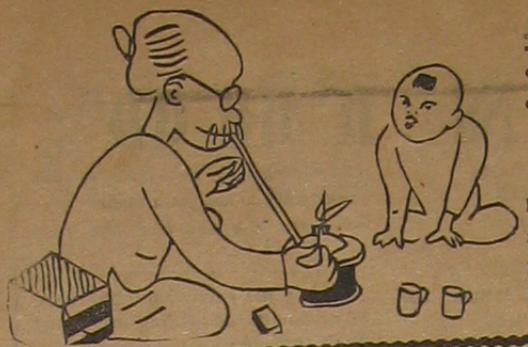
Mưu mẹo

Trong mục « Muốn biết » của Ich Hieu :

« Bây giờ, các bạn có rắc dầu, chông măt, chỉ uống vài liều aspirine là lỉnh như thường ».

Nhưng về đời thường cõi đã làm gi có aspirine hay các thuốc men khác. Như vậy khi rắc dầu, chông măt, các bạn có biết các cụ chữa chạy ra sao không? Các cụ dân ngừa bệnh nhân ra và lây những đồ dùng bằng dầu, các cụ... dù sọ cho... óc chảy ra, v.v... các cụ tin rằng rắc dầu là bởi óc nhiều quá, thành thử bị ép chặt trong sọ, phải cho bới ra ».

Cách chữa này hẳn là biếu nghiêm vi khi người bị đục óc lăn ra chết thì bệnh rắc dầu cũng tất nhiên



Hat sạn

Con vịt Trung Bắc

T.B.T.V. số 8179 (18-11-37) trong mục « Bàn cờ thế giới :

Lúc đầu là « con vịt », nhưng bữa mới, bữa mai, con vịt đủ lông, cánh thành ra con vịt... thực! Việc trong thế giới thường như thế cả!

Thế thì lạ thật! Nó là con vịt nhưng lúc mọc đủ lông cánh, con vịt lại thành ra con vịt. Lạ thì có lạ, nhưng bảo trong thế giới đều như thế cả thì tôi không chịu. Họa chẳng trong tờ « Trung Bắc Tân Văn »!

Lo gì?

T.B.T.V. số 8180 cũng trong mục « Bàn cờ thế giới » :

— Quân Nhật sẽ tiến đánh Nam kinh chăng? Sẽ chẳng tiến đánh Nam kinh chăng? Đó là cái « lỗ » của nhiều người từ hôm thành phố Thượng-hải bị thất thủ.

Quân Nhật sẽ tiến đánh Nam kinh thi lo đã đành. Nhưng quân Nhật

không còn nữa.

Thật là giản dị.

Bạn đồng nghiệp mới

Một bạn đồng nghiệp có cái tên rất nên thơ: Ly Tao.

Như thế ai chẳng tưởng Ly Tao là một báu chuyên chủ trong về văn chương và mỹ thuật.

Nhưng không, Ly Tao lại làm chính trị nữa.

Ly-tao nương tử ở thế kỷ thứ hai mươi này có khác. T. L.

— CHAU — Ông ơi, cháu hỏi ông cái này nhá?

ÔNG — Cái gì?
— Khi gió không thời thì nó ở chỗ nào, hở ông?

sẽ chẳng tiến đánh Nam kinh thi lo nỗi gi? Nhưng người lo vơ lo vẫn, lo liều lo lịnh như thế chỉ làm mất thời giờ đọc giả.

Mùi lợ

T.T.T.B số 182, « Cảnh sen trong bùn » :

... Một mùi nước hoa phao pháo ở các trang dưa ra...

Phao pháo? Mùi nước hoa phao pháo là mùi nước hoa gì, hay là mùi thơm của chiếc pháo?

Đồ tè

Cũng trong bài ấy :

... Những mảnh lông bắt ra ở trên những trang giấy vò tri kia ngày hôm nay, kẻ này lại mạo muội né nã ráy dẽ cùng than với những người đã yêu, đã khô.

Sao lại né mảnh lông đã bắt ra như thế có phi của không? Tốt hơn là tác giả xếp nó lên trên đĩa rồi cắt đi thì hơn!

Ngủ

T.T.T.B số 38, « Hy sinh » :

... Thế rồi, một đêm mưa sầu gió thăm, vạn vật như chìm đắm trong giấc ngủ mờ say,... bỗng có tiếng la: ăn trộm, bắt lấy nó!

Nói van vật ngủ say thì khỉ quái, vì có hai người không ngủ: một là anh kẽ trộm, hai là cái anh la đê bắt nó. Trái lại còn tác giả thi ngủ thật.

Ít thế?

Cũng bài ấy :

... Cảnh vật chung quanh chỉ có ngọn đèn dầu leo lét...

Còn thôi không có gì cả? Thế thi tác giả ở đâu?

HÀN ĐẠI SAN

VŨ HU CUỘC

Của Ng.v-Huỳnh, Tourane

Người ta bảo

BÀ CHỦ — (chủ nhà) Sao mà di chợ bữa nào cũng ăn bớt?

QUÝT — Vì con muốn theo gương bà.

BÀ CHỦ — ?

QUÝT — Vì con nghe bà lính liền chợ với ông mỗi ngày là sáu cây mả bà chỉ đưa con bốn cây ruồi thái.

Trăm tuổi

CHA — (45 tuổi) Con làm biếng mài thế, nếu cha trăm tuổi ai nuôi con.

CON — (10 tuổi) Không sao đâu cha đừng lo

CHA — Sao vậy con?

CON — Thằng trưởng bão con chỉ sống đến sáu mươi tuổi thôi à.

Giờ cách trí

THẦY GIÁO — Mắt đê làm gì?

KINH — Thưa thầy mắt đê ngọt.

THẦY — Làm gì nữa?

KINH — (Nghĩ chưa ra bỗng thấy thầy liếc trỏ Luân đang nói chuyện, thầy trợn) Thưa thầy mắt đê liếc và đê trogn.

THẦY — (Tức mình sảy lai nguyệt Kinh), và còn đê làm gì nữa kẽ nốt.

KINH — Và còn đê nguyệt nữa a.

Lâm trường

THẦY — Ông thân trô làm gi.
TRÒ — Ông thân con làm lường giời lâm.

THẦY — Ông ra trận mắng lẩn rồi.

TRÒ — Thưa không thề kẽ xiết.

THẦY — Ông thắng những trận náo?

TRÒ — Thưa trận Đại-chiến Bán-dúc a.

THẦY — Trường gi lại có Đại-chiến Bán-dúc.

TRÒ — Trường Quan - Công của gánh hát « Xang xú líu » a.

Lời bá cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết :

Đá rành một số tiền lớn đê theo một công cuộc trong 3 tháng.

CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc THƯỢNG-DỨC chữa không hẳn cho các người, bị lầu ra mủ, buốt tức, bị Giang-Mai bạch loét, quả soái, bị Ha-Cam tẩy sỏi lở loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phân vân tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì hiện nay thay qua một số đông các người bị kẽ sinh nhai cần đương đầu với giao-cửu thuyền tần, kiểm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để rõ cho mọi người biết nhà thuốc THƯỢNG-DỨC không riêng chỉ bán thuốc phong-tình đê kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, điều được quốc dân tiếc thương rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong-tình cả.. nhà thuốc THƯỢNG-DỨC thi ai cũng biết tiếng. Luống cùi nói nhiều, chỉ yên cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngăn ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh cả.. nhà thuốc THƯỢNG-DỨC mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng từ trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong-tình không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thảy các giới anh em voi lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc THƯỢNG-DỨC đã rành một số tiền lớn đê chi phí vào công cuộc này. Ở xa viết thư kêu bệnh rành mạch, và gửi theo tiền trước bằng Timbres sẽ có

NHƠI NỐI THÊM. — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc châm khôi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc THƯỢNG-DỨC mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhđ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-DỨC cần biết

TIN VĂN...

Tin Trung-Nhật

BÁO ĐÔNG-PHÁP có một lối riêng (tin riêng B.P.) để báo tin cuộc chiến tranh Trung-Nhật.

Vì trong việc thông tin, ĐÔNG-PHÁP lại bắn tản thêm vào. ĐÔNG-PHÁP thù Nhật, bênh Tàu, thao văn thế này, trách móc thế kia, và khuyến khích những chủ khách mải đao để giết Nhật.

Và muốn làm gương ái quốc cho quốc dân theo, hai chủ U-Mão-Phú và Woong-yêu-Way tục danh là Ngò vân Phú và Hoàng hưu Huy cũng đang mải con dao díp.

Theo ĐÔNG-PHÁP thì quân Tàu không bao giờ thua thắng trận.

Những tin thắng bao giờ cũng được báo ấy hoan nghênh bằng sự nhiệt liệt của mấy giọng chữ in rất to.

Còn những tin bại thì đánh trống ảng.

Theo lối như thế này :

— Quân Tàu đem 20 lữ đoàn đánh giết quân Nhật, Nhật chết hại rất nhiều.

— Quân Nhật mới chiếm được Bắc-binh, Sơn-dông.

— Quân Tàu thắng luôn ba trận

— Quân Nhật tiến đánh Sơn-tây.

— Quân Tàu đại thắng quân Nhật.

— Nhật tiến đánh Thượng-hải.

— Quân Tàu đánh quân Nhật xiêng liêng ở các mặt trận.

— Quân Nhật lấy được Thượng-hải.

— Quân Tàu vẫn đại thắng.

Và đại đại thắng.
Đến nỗi bây giờ Nhật định tiến đánh Nam-kinh.

Cái nhà ông Cô Lý rõ khéo ờm-ờ.
Ông ấy viết :
Nhà báo nào cũng có hàng gánh vân có: gánh của độc giả các nơi muốn lập viết văn gửi về. Những ông chủ báo biết tự trọng thì đem viết vào sọt rác, còn những ông chủ báo nào coi giá trị tờ báo ở chỗ nhiều trang, nhiều bài thì trả trọng giữ lấy để đăng lên, vừa đỡ không phải giả tiền nhuận bút, vừa được lòng bạn đọc giả... không biết xem báo.

TRONG ĐỀ LAO



— Bầm ! Ông thanh tra đã đến.
— (Đang trí) Vậy nhớt ông ta vào khám náo ?

CÁI TÍNH TRÙ' SAI

$1 - 1 = 2$ (một trừ một thành hai)

Có một bà thông.

Xấu duyên lấy phải ông chồng trai lợ,

Lu bù các xóm trăng hoa,

Phát phơ Vạn-thái, la cà Khâm-thiên.

Bà buồn, bà bức, bà ghen,

Nhưng bà ngán nỗi không khuyên nỗi chồng,

Nén đành cầu chúa Phù-dung

Đem duyên xe lợ buộc ông nằm nhả.

Thành tâm thiết tinh tại gia.

Buổi ông hầu chúa thời bà ngồi tiêm.

Dịu dàng trong ấm ngoài êm,

Gia-dinh bà tưởng cảnh tiên Non Bồng !

Ít lâu bà đã dụng công

Tạo nên được đức ông chồng... hẹp tai.

À-phiền ông đã bén hơi

Tưởng vui nhịp tàu chán đời trăng hoa.

Bà chưa học đến chữ ngờ !

Trứng nào tật ấy, ông chưa được đâu !

Năm nhà chưa được bao lâu,

Vâng nghe tiếng bạn à-đầu nhẫn nhe,

Khói mây chẳng có bạn bè,

Ở nhà với vợ chán phè, ông đi

Tim nơi túu sắc mê li,

Khâm-thiên, Vạn-thái di về hòm xưa.

Thành ra : một trứng trai lợ,

Bà ra tay chưa bảy giờ hóa hai !

Bà làm cái tính trừ sai...

Tú Mô

VĂN cua LÊTA

Mà viết những câu ấy ở đâu ?

ở báo Ich Hưu (số 91) !

Con người lẽ đến thế là cũng.

Ich Hưu số 91 bắt đầu có mục « độc giả phê bình ».

Đề làm chứng cho những lời chỉ lý của Cô Lý.

Vì « độc giả phê bình » là mục đựng riêng những bài lai cảo của các độc giả tập viết văn gửi đến.

Sọt rác của Ich Hưu đấy, chứ gì ?

Tin mừng

Hai nhà báo kết duyên : cô Ng-
hi-Kiem và ông Lu-Khé.

Lễ kết hôn nhằm ngày kỷ niệm « định chiến », 11 Novembre vừa rồi.

Một cách kỳ hòa ước.

Đưa tin này, báo Mai nhắc đến một thành tích vẻ vang của chú rể.

Lư tân lang là một thi sĩ. Hơn thế, một thi sĩ viết được cả thơ chữ tây. Hơn thế nữa : thơ tây của ông lại được bên tây họ tặng.. giải thưởng.

Và Mai lại khéo xui cô Kiêm hỏi mặt Lư Khé xem đó có phải là câu chuyện nói khoác không ?

Ác thế đấy !

Chỉ muốn cho người ta tan cửa nát nhà thôi !

« Nét mực tinh ».

Một tập thơ mới xuất bản.

Của... của... của cụ cử Tuyết Huy Dương-bà-Trac !

Thơ rằng :

Thùng thình ! thùng thình !

Thịnh-thùng-thịnh ! thùng-thịnh !

Kêu « tình » lả. Và to lả !

Như tiếng gõ thùng tò-nô.

Viết nữ không những công nhiên thành Vịt nữ.

Vịt nữ, y như Lêta đã nói, thành vịt đực bắn hơi rồi.

Lêta nói có sai bao giờ đâu.

Hôm nọ qua phố hàng Lược gặp bạn đồng nghiệp đứng dưới cái biển đề rõ ràng hai chữ Vịt đực, Lêta chào, bạn đồng nghiệp chào lại :

— Các cạc, các cạc.

Lêta

NHỊ HIỆN HÚT

Tinh ngòi giới yên Hồng-Khé số 20 là một phương thuốc cai nha Doan đã thí nghiệm, không có một li thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được, trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sao nhồi xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tinh-ngòi-jén số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH DÁI HÀ

Các bà thay kính tẩm dừa sần-môn bằng nước lạnh kính bệ lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lỵ phẫn uất cũng thành bệnh khí hư, cung có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tinh thành bệnh ra khí hư, ra như mũi, như hổ, như nước gạo, nặng thì nhức hông, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử cung (đầu côn) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khé số 80 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÉ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bắc chế, bắc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn tán cao đan già truyền và kính nghiêm đóng chai hộp theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mèn, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyển sách : Gia-Blah Y-dược và Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khé 88 Route de Hué (chợ hòm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LÝ : Haiphong 167 Phố Cầu-Bất; Namdinh 28 phố Bến cùi; Hué Battien; rue Paul-Bert, Salgon 148 Albert 1er Dakao; Pakse Nguyễn-văn-Của Rue Police Baellue Trang-hieu-Ngô; Long-Xuyên Hứa-Thái; Mỹ-Tho Mòng-Hoa; Cần-thơ Nguyễn-văn-Nhiều; Hải-đường Quang-Huy; Tuy-Hòa Tân-Thành; khắp năm sáu trong cõi Đông-Pá-phá có tới trên 100 nhà đại-lý ; những nhà buôn có tín nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khé, xin các ngài gần đây mua đầy cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Hué Hanoi, mua thuốc theo cách tinh hóa giao ngan.

TRONG CHỢ PHIÊN



Hoa Giấy và Giấy loáng quăng bảo nhau:
— Thôi chết rồi, chuồn đi « cẩm địa » chúng mày à !

CÁCH NUÔI TRẺ

Làm sữa bò giống sữa người

CÁCH nuôi con bằng sữa mẹ không phải bao giờ cũng thi hành được. Thường khi người mẹ vì sức yếu nên không thể nuôi con bằng sữa mình. Có khi vì nghề nghiệp làm cần trở cái công việc cần yếu ấy cho đứa trẻ. Và cũng có thè vì một ý muôn din giữ vẻ đẹp của thân thể đã khiến nhiều người mẹ làm sai bồn phận, mà ta ước ao rằng đó chỉ là một sự chỉ rõ đại vô tình...

Hiện nay sữa bò là thức ăn chính của trẻ con trong thời kỳ mang sữa. Song tiếc thay sữa ấy lại của con bê, là một loại ăn cỏ, chứ không phải để nuôi trẻ.

Chất caseine ở sữa bò nhiều quá; cho nên muốn bớt đi, người ta pha thêm nước vào sữa. Không những pha như thế, những chất bò khác của sữa như beurre (chất béo), lactose (đường sữa) vẫn vẫn tông thời cũng sút kém đi. Rết cuộc, mãi đến ngày nay người ta vẫn chịu khoanh tay trước những chứng bệnh xảy ra, có khi kh

nặng, do dùng sữa bò sinh ra.

Có hai y-sĩ chuyên môn đại tài là bác-sĩ Lesné, có chẩn trong Hán lâm viện Y-học và bác-sĩ Dreyfus-Sée, trông coi trong các nhà thương, đã tìm được cách giải quyết vấn đề khó khăn ấy. Các ông pha vào sữa một ít *lactate de chaux* (1) hòa hợp với các chất toan của dạ dày thành vị thuốc trĩ chứng đi táo. Một đứa trẻ nuôi bằng sữa ấy sẽ thấy mất dần vẻ yếu đuối, những chứng nôn chớ và đi táo; sẽ nặng cảm lèn mau chóng và thường khi những mụn mẩn ngoài da như rôm sảy mà trẻ con rất hay có, cũng khỏi hết. Nói tóm lại, dùng sữa ấy có đủ cả các điều kiện ích lợi của một đứa trẻ nuôi bằng sữa người. Có thè nói được rằng chất *lactate de chaux* đã biến cải sữa bò thành sữa người được.

Kéo dài thời hạn nuôi trẻ ra bằng máy tuân lê bằng sữa pha ấy cũng không có hại gì. Sau đây

(1) Mua ở các hiệu thuốc tây.

NẾU LÚA BẮT VÀO QUẦN

AO MẮC Ở NGƯỜI...

BÙNG kêu vì ta sẽ bắt hơi nóng của lửa bốc vào mồm. Năm ngay xuống đất và lăn mình cho đến khi lửa tắt. Sức nặng của ta đủ dập tắt ngọn lửa. Nếu vớ được lâm thám trong nhà thì quần minh vào đây: dù có lâm xe đồ một vài đồ đạc cũng không cần.

Nếu lửa bắt vào một người đang gần ta mà xem ra có thể nguy đến tính mệnh, ta gạt chán cho họ ngã xuống đất rồi lấy tay lăn họ, hay khi cần đến lăn bằng chân cũng được, không sao. Nếu lây ngay được một cái chấn hay chiếc áo dày (như áo phủ ngoài) thì quần họ vào trong; nhưng khi ấy, điều cốt yếu là phải lâm thực nhanh. (Cách gián dị lăn xuống đất là điều dân bảo của că giáo sư Chavigny, có chán trong Viện Y học ở Strasbourg và của sở cứu hỏa Paris).

(Je sais tout) M. dịch

20 grs MUỐI

MỘT NGÀY

không hơn,
không kém.

CÁCH đây không lâu lắm, có nhiều nhà y sĩ danh tiếng cho muối là một chất ăn rất có hại. Những điều bài xích ấy mạnh đến nỗi những nhà cơ thể học cũng chưa tim được ra nhẽ khiến người ta dùng muối. Đành rằng bèn những người phản đối cũng có những người bênh vực có tiếng tăm, chỉ dẫn để dâng rằng muối cần cho chúng ta. Song dùng muối cũng như bất cứ cái gì, phải có một hạn độ. Dưới đây là một ban độ người ta muối định quyết.

Người ta đã kết luận được rằng 15 grammes muối ăn mỗi ngày cho một người là đủ cần dùng. Dưới từ 5 đến 10 grammes thì thiếu, không tốt. Trên 20 gr. hay sinh phát nhiệt, khiến nước khó tiêu trong cơ thể, chứa nặng thêm cho huyết mạch vô ích, làm thêm khát và ra mồ hôi nhiều.

Thường thường muối ăn hay dùng nhiều quá, chỉ vì không am tường khoa nấu bếp. Thôi quên luôn chia các rau đậu cho đến khi mất cả mùi vị thiên nhiên và một số nhiều chất bồ (muối mồ, sinh tố, v. v.) khiến ta phải cho thêm nhiều muối để bù vào chỗ hương vị mất đi. Cũng nhờ có muối, người ta thường tìm cách làm át mùi vị riêng của nhiều thức ăn đè ôi, như thịt hay khoai tây.

Cách tốt hơn hết để chống với sự thái quá có hại ấy là làm thức ăn giòn dì và lành.

Sau hết, có nhiều bệnh khiến ta cần phải ăn ít muối: bệnh héo xé, bệnh đau tim, đau thận và nhiều bệnh phát nhiệt ngoài da như rôm sảy, mụn mẩn, tróc lở, xung mạch máu, lang ben, v. v.

(Je sais tout)
M. dịch

Coiffure TRAC

88, Rue du Chanvre, Hanoi
Giá đặc biệt 0\$15

Bùa yêu nhân đạo

ĐẦU TRÍ : TẶNG 6000\$



Cùng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn mến cho vợ chồng truyệt sạch giả trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn mến kết duyên cùng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-chúa tri-sĩ LUONG-VAN-HAI tiên sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bi thảm, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được bài chi, có yêu cầu chúng tôi giải quyết, vậy chúng tôi cũng giảng giải ra đây đây các bạn cùng hiểu rõ: « Có người nhầm, tưởng hồn chúa bùa yêu là những thuốc hưng dương nhưng có phải thế đâu. Hưng dương chỉ làm cho tâm hồn trái với đạo lý. Bùa yêu chủ đích làm cho lòng người dù đơ bần dối đều cũng trở nên tuyết sạch giả trong. Rõ ràng hoàn toàn thuận về thần trí học. Luyện phép bùa yêu tức là luyện thần trí nghĩa là luyện phép làm cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trả lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người chí phổi bởi một sức siêu hình gọi là thần tuyển. Nếu ta biết dùng phép thần kỳ làm cho thần tuyển người yêu được hấp thụ những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần tuyển người yêu được in rõ hình ảnh của ta, và như cái mản ảnh phản chiếu những hình ảnh của cuốn phim ta quay trước đèn sáng: Hình ảnh khác chỉ những tai thác giỗ, bộ bat này lên một bong, một bong này lên trăm ngàn bong. Hình ảnh là động lực cho hoặc

cam, hoặc cảm sinh ra ái tình, ai tuu sinh ra một biến đổi xã hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho hết thảy mọi nhân hậu, tiết nghĩa hết. Một người dùng phép di chính cũng bị thần tuyển của người yêu chinh phục lại bằng sự được thuận đức ngay. Sức này học giả An Mỹ gọi là hàn chiến bại chinh phụ lại vậy. Thần trí loài người thật không may thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân loại Siêu đẳng pháp. Trung đẳng pháp, ái tình rất nồng nàn và phong phú không phải cho ăn uống chi. Như bạn chưa có gia đình duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ô gian hay ở ta để qua chồng, anh em, bạn hữu, chỗ nhau, quan trọng, dân dưới gác Siêu đẳng pháp, ban chỉ luyện phép vào nước mưa, chỉ cho người nhà đó (ái tình hồn đúc trong khi luyện phép) theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viễn cảnh Siêu đẳng, nhiều các bạn đều xin học cả hai phép Trung đẳng và liên kích động. Các bạn đó chiếm hết hồn thần thiền sống hay nhảy vào lửa, họ cũng voi lòng hi sinh cho nhau. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sứ mệnh của tan hết trong gai trên đường tình ta sống trong cảnh uất ức, đói ăn mìng, diễn trên các báo nguyên nhân bần hổ: cay đắng, bỗng bệnh trên bờ lớn, vì giòng tố của con chim lâm liệt, cửa khơi chết da và lit ai đau lòng vì nỗi vỡ chàng phản trang, lai cho nhau, bạn phạm tội giết người hoặc chém đứt

AI NGỦ TRONG GIƯỜNG ẤY

NGƯỜI là có thể, nhin một cái giường, (cố nhiên là giường có giải giường), biết được người dám nằm ở giường ấy là dân ông hay dân bà. Đây là một điều do bác sĩ Vitas đã tìm thấy. Dù vải giải giường là thứ vải nào, và mài máy giờ sau khi một người dám rời giường nằm, dù tuổi và sức nặng của người ấy thế nào, người ta cũng nhận ra rằng người dân ông' nằm thì rán vải giải giường thành những nếp rán rất mau. Bàn bà, trái lại, làm nhau vải thành những nếp rán rõ hơn nhưng cách nhau nhau.

Người ta đã thí nghiệm nhiều lần và cho điều nhận xét ấy là đúng.

Sau khi đã cảng lại khán giải giường cho phẳng ở trên nệm, những nếp rán còn ngắn lại.

Người ta hiểu tất cả sự ích lợi của những việc nhận xét như thế trong một vụ khám xét của cảnh binh. Ông Chánh ban cảnh sát khoa học chuyên nghiệp ở Alger đã tìm thấy những vết tích như trên trong những cuộc điều tra ở chỗ xảy ra án mạng, và theo cách đó đã nhận xét được những nếp rán và sự liên lạc của những nếp ấy, theo cách xếp đặt của đường rán tùy người nằm trên giường là dân ông hay dân bà.

(Je sais tout)
M. dịch



— Mắt con chó còn giồng, chữ mặt tôi ông vẽ chả giồng tí nào.
THỢ VẼ, đăng trí — Vậy mặt bà, bà muốn vẽ giồng như mặt chó phải không ạ?

Tượng gọi là tượng tư. Bùa yêu tang vè đẹp cho gia đình moi người nam nữ dù bạc ác, tang lợ đến đâu cũng trở nên jinh phúc tâm hồn người khác dù vô lương thất đức thế nào gìn sòng cảm tượng dương làm cho tâm hồn người đó là hồn giao cách cảm lực. Người chiến thắng bị người hồn khác chi một bộ máy vô tuyến kỳ diệu vò cùng vừa là đao đà, Lương tiễn sinh có hai phép: Trung đẳng pháp và àn là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần linh, hoặc có già linh rồi nhưng vì cảnh ngộ, ban cần kết lối quan biết hay chửa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, v.v. yêu mến chân tâm, chiều hạn mọi điều sở thích thì bạn họa hồn tôi khi lại nhà người bạn sở cầu. Trong thấy mặt mọi đứa chào quý mến bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe n cách ám thị pháp ứng dụng vào ái tình rất kỳ diệu. Nhưng và Siêu đẳng đẳng thi hành cùng một lúc theo cách Song bộ phách người yêu và thân quyền dù bảo bối lối xuông o tay nghĩa. Không dùng phá tán vỡ chồng người' được. Nh chung thân của mọi người, trai, gái, già, trẻ, đăng phả rơi vỡ, đầm thâm. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, tự tử, đăng linh trưởng! Người đời khác chi những thuyền nhỏ bé, iểm biết bao? Nhưng có bùa yêu khác chi có phủ phao nó phản bội, chia sẻ trái tim, già dinh tan nát, bám xé can áo dài lụt-lụt; Chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ và lời khen

LU'Ô'M LẶT

Những cái lật lùng của con tinh

MỘT giáo sư kế toán người Ba-tur, ông Zervos, đã tìm thấy một ca về tính nhân rất lạ lùng.

Lý số 142.857 mang nhân với 2. Số nhân được (produit) sẽ là 285.714, nghĩa là cùng những con số ở số phải nhân (multiplicande), chỉ thay đổi hàng ba, 285 và 714. Mang nhân số ấy với 3 thì thành 128.571, vẫn 6 con số ấy thay đổi hàng ba. Nhân với 4 được 571.428, vẫn những con số ấy lần lượt thay đổi chỗ. Nhân với 5: 714.285. Với 6: 857.142. Số nhân được này còn là hơn vi ba con số cuối cùng của số phải nhân nhảy vọt lên và dàn ba con số đầu xuống hàng dưới đề chiếm chỗ.

Như thế chưa hết: sáu con số của số phải nhân, 1, 4, 2, 8, 5, 7, met lử và phát cầu vì phải lồi xách đi luôn luôn trong năm cái tinh ấy nên muốn trả thù, kêu lớn: Ngày 1 mang nhân chúng tôi với 7. Một sự lạ lùng: cả sáu con số đã biến mất; số nhân được là: 999.999.

(Marianne)

Roosevelt và Greta Garbo 8/1...

GÁI quán quân về thư tín » cách đây ít tuần lễ, bấy giờ về tay Greta Garbo. Thế nhưng từ đạo bảo cử tới nay, thống lĩnh Roosevelt và rất sún nhà tài tử nổi danh.

Greta Garbo chỉ nhận được 600 lá thư một ngày, mà thống lĩnh Roosevelt nhận được những 4.800, tức là chừng tám lần hơn.

Có một điều lạ là phần nhiều thư từ gửi cho thống lĩnh có một giọng thân mật, chẳng hạn:

« Thống lĩnh thân yêu...
hay hơn nữa:

« Franklin thân yêu...»

Nhiều người gửi thư chỉ yêu cầu thống lĩnh những điều răn bảo hay những lời ủy thác mà thống lĩnh, người rất dễ tính, vội trả lời ngay.

(Marianne)

Một milliard (nghìn triệu) là thế nào ?...

CÙNG nói những hàng nghìn triệu ở công quỹ mãi, người ta cũng chẳng quên cả trị giá của một nghìn triệu là thế nào.

Thế mà nếu ta tính từ lúc Thiên chúa giáng sinh, một người có một gia tài là một nghìn triệu quan đai định tiêu một nghìn quan (100 bạc) mỗi ngày cho đến khi chết, và nếu về sau, con cháu người ấy cũng cứ tiêu nghìn quan mỗi ngày cho đến ngày nay là năm 1937, thì họ cũng chưa tiêu hết tiền của tổ tiên đã lại. Họ còn có thể sống được như thế trong tám trăm năm nữa, nghĩa là vào khoảng năm 2737 thì nghìn triệu quan ấy mới tiêu hết.

(Marianne)
M. dịch

Một cái máy lật

SÀU chín năm nghiên cứu, ông Fernando Godo người Mỹ, mới làm được một cái máy rất lạ lùng gọi là Photoliptophone.

Thật là ông đã bước một bước dài trên ngõ lầm mây hát.

Trên một tờ giấy viết, những câu hát « nốt » dân dã in sẵn bằng thứ mực thường. Mỗi tờ giấy bề ngang do được 42 phần tây ; bề dọc là 50 phần. Người ta quấn tờ giấy vào một cái ống bằng kim khí. Ông đó quay tờ từ : một luồng điện sáng bắt những chữ đã in vào một bóng điện nhỏ (cellule photo-électrique). Ở đó, chữ đều biến thành tiếng, truyền ra máy truyền thanh. Ông Fernando đã thi nghiệm thử ở Luân Đôn và đã đi tới kết quả mỹ mãn. Máy này không cần kim như trước. Mỗi tờ giấy nói trên già rẽ, có vài centimes thôi. Và đến ngay như cái máy cũn không đáng là bao.

(Mickey)

Đào-Khánh dịch

Những câu sở thích của các ông, các bà

CÁC bạn hãy nhắm mắt lú và hãy viết trên một mảnh giấy trắng những điều sở thích của các bạn & đùa nayan.

Rồi các bạn sẽ đọc bản kê dưới này của nhà tâm lý học nước Anh là ông Bruce đã làm ra sau khi hỏi ý kiến nhiều người.

Bản bà từ 20 tuổi đến 40 tuổi thích:
Bản ông và hôn nhân
Sức khỏe và nhan sắc
Con cái
Tiền bạc đủ tiêu dùng
Mỹ-thuật và cách phục sức
Việc tề gia nội trợ (?)
Bản ông từ 20 tuổi đến 40 tuổi thích
Việc làm, tiền của
Bản bà
Thể thao
Chính trị
Con cái
Ăn uống.

(Paris Soir)

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYỄN HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L.G.I
Angle Rue Richard et
Borgnis Desbordes - Hanoi

của các bậc trí thức thàn-hào Tày, Nam, khách đã biết dùng từ lòn, vây trích đăng lời khen của M. Martial Berthollet ingénieur. Parc Joséphine à Tam Đảo (Vĩnh-yen) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng: « Bi tàng là lồng trong tư tưởng những bùa yêu này là những phép thần kỳ không hoặc chi nữa. Của bản vở già, những phép đó cho chúng ta biết chân hạnh phúc ở đời, nó tháo đỡ bao nhiêu khổ惱, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó ». Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables, Ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des suicides. Là, tout le sens de la charité ». Truyền giật rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiệu lực rất lâu bền. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ tạ và giấy khen

Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tày, quan trường phủ bộ trả gấp đôi. Người lao động Trung đẳng 2p00 Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lật lùng: phép trừ ác thù hờ báo bằng thần chú (trừ trăm con không sai một). Loài hờ báo tinh khôn lắm, đi săn rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rừng rữ. Hờ báo thấy vật sống, liền thịt, nhưng sẽ bị chết. Chúng tôi đặt giải 6000p tặng, ai không tin thần học đấu trí với chúng tôi là không có phép lật lùng đó. Được cuộc lùng 6000p, thua chí trả 3000p. Thủ nghiệm xác nhiên. Lầm tờ cam kêt tại phòng luật sư. Ai muốn dẫn trại, nên viết thư.

THÈ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên trại và mandat số tiền hàng nghìn muôn học đến người Quản lý. Trong thư nêu hau là một số tiền (vay mua mua) sau khi đã được loại cao su, v.v. Sẽ trích một nửa tiền các hội phúc. Ban nào có điều chi mua hồi và muôn đỡ công chờ đợi thi viết rõ trong thư: « Cảnh tôi thế này... Tôi muôn thế này... Lương tiền sinh xem xét, nêu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement Tên tuổi tôi... ở tại... Cần hỏi điều chi, gửi bì tem trả lời, gửi contre remboursement thêm Op80 trước phí. Người đọc muôn phép gửi recommendé, định thêm Op20 tem. Bùa yêu này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ái tình.

Thư từ và mandat viết tên người Quản lý :

M. ĐỨC, professeur — Villa des Roses, Yên-Khê Phú-Ly — Tonkin



TRUYỀN BÍ MẬT của THÊ LÚ

(Tiếp theo và kết)

HÀNG nún luối lại, nàng không nói lên được một lời, kêu lên được một tiếng, chỉ mờ tráo mắt mà nghĩ trong tâm thần hoảng loạn :

— Tâm... Tâm... bồn Tâm hiện về... phải không?

Cái bình ảnh nàng trông thấy không cho lý trí nàng cãi lại một điều mà nàng hết lòng không muốn tin. Tâm đứng trước mặt nàng. Người chết đã hiện về, người ở thế giới bên kia chỉ cách nàng có mươi bước.

Tâm vẫn đứng lặng, hai chân thẳng, « giồng » lên mặt cái thảm phủ dưới đất, trông rất rõ và rất « thực » y như lúc còn sinh thời chàng. Cái bóng ma ấy lại nhìn mãi nàng, cay nghiệt và lạnh lùng, tuy vẻ mặt rụt roé buồn vắn không thay đổi.

Trong phòng chỉ có tiếng đồng hồ thông thả đưa... thong thả quá, chậm chạp quá, và vẫn nhiên làm sao!

Cái bóng hiện ra của Tâm vẫn không nhích. Vẫn yên lặng một cách đặc địa bướng bỉnh.

Tuy thế (lúc đó mặt Hằng liếc ngang dè khỏi phải nhìn rõ) tuy thế nàng cảm thấy cái hình ảnh kia như sắp tiến đến gần nàng.

Sự khủng khiếp lớn lao dữ dội, như một cái bóng nặng, dè mài nàng xuống. Hằng thấy khẽ đụng người dưới sút quá. Máu dội trong mạch nghe rõ như tiếng gió thổi.

Lòng nàng tủi, khổ, mê hoảng, chỉ còn phảng phất một ý định uốn hèn và nguy hiểm : mặc muốn ra sao thì ra.

Cả nghị lực nàng dỗ hẵn rồi.

Cái bóng ma của Tâm bắt đầu lùi lùi tiến một bước. Rồi một bước nữa. Rồi cứ thế mãi... Hằng còn kịp thoáng nhìn lại bộ mặt oán trách, hai mắt nghiêm nghị, hai tay đưa ra, trắng và dài lả lùng... Rồi một tiếng phao bay ra, — ở miệng Tâm hay ở đâu? — một tiếng gọi huyền hồ, nhẹ lướt và kéo dài ra một cách thảm khốc :

— Hằng... Hằng ơi !...

Hằng rung cả người lên, máu như ú lên và ngừng lại... Hai tay bỗng người chết đã chạm tay gần ngực người thiếu phụ... Nàng quát lên một tiếng quái gở bay xa như biến vào thế giới khác...

Bốn bức tường với trần nhà siêu úp cả xuống, sáng lên một ánh vàng lị, rồi dần yếu, dần nhạt, dè vọt thành một sự đen tối mèm mang, vô cùng.

MUA chừng tanh rời. Gió cũng không thổi mạnh nữa. Trong phòng ám đầy một sự quạnh hưu kỳ dị: một tiếng động khẽ tưởng chừng có thể nhân to lên thành tiếng ầm ỹ và một cùi chỉ nhỏ cũng sẽ thành sự hoạt động khác thường.

Nhưng mọi vật vẫn im lìm dưới thứ ánh sáng dịu xanh gói từ trên trần và hòa với thứ ánh sáng già hơn ở cái đèn trên bàn giấy. Người thiếu phụ lúc đó đã gục ở chân bàn như một tấm màn gió buông rơi xuống đất; còn Tâm, hay cái hiện thân của Tâm, vẫn đứng yên.

Ba giờ rưỡi trên đồng hồ treo vừa diêm hết tiếng chuông sau cùng.

Hình bóng người đàn ông hơi nhúc nhích.

Hắn thở dài một hơi rất nhẹ rồi bắt đầu di lại gần Hằng, cúi xuống nhìn mấy giây, có vẻ ngầm nghĩ băn khoăn, rồi sau cùng quay gối bên nàng đưa bàn tay sờ lên trán người thiếu phụ.

Mặt hắn không dời nét. Duy cái miệng nín lại, hơi nhéch một bên mép như định mỉm cười. Cái tay sờ trán nàng lên dần và sê sê lật nàng nghiêng về một bên, dè ẩn vào ngực bên trái. Hắn thở dài lên một tiếng nữa,

như đã thấy chắc chắn điều hắn muốn biết, rồi vực người thiểu phu lên hai cánh tay cứng mạnh, hắn dựng thẳng dậy và bước về phía giường.

Hắn đặt Hằng suè soái trên nệm bông, sửa gọn móng tay rồi cho nàng, vuốt nhẵn đôi mắt mờ sờ hãi của nàng, rồi lại trở về phía bàn giấy. Hắn vừa ngồi xuống ghế vừa đưa bàn tay chải ngược đầu tóc lại, đoạn cầm lấy cái bút máy mà Hằng bỏ rơi bên tờ giấy mà nàng định dùng để viết lúc nãy, bần thần nhiên đọc lại mấy hàng chữ trên đó rồi thản nhiên gạt tờ giấy ra một bên.

Nhích cây đèn cho chiếu thẳng xuống mặt tờ giấy sau trong tập giấy viết thư, hắn nheo mắt lại, vừa thôi hơi lên đó vừa đợi, và thay dần hiện lên một hàng chữ màu mờ mờ xám đố và nét cung nguêch ngoạc như trên bức thư kỳ dị mà Hằng thấy hồi 15 phút vừa qua. Hàng chữ như sau này :

Ván Hàng, đêm nay anh lại về được với em...

Phía dưới, tên ký hiệu sau cùng, dần dần cũng thâm nét bằng mấy chữ đã hiện lên trước.

Hắn gật gù ra vẻ đắc chí, rồi chợt như quyết định làm theo một ý nghĩ, lấy một lọ thuốc đe trước mặt cùng với một cái ống tiêm. Rồi kéo dép giấy lại gần, hắn cạm cùi viết :

Chỉ giúp mươi điều làm massage lự ý làm tay cho người thêm đẹp. Mọi các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ tô sửa đẹp người.

Thura Cô, muôn lịch sự nên qua MỸ-VIỆN AMY

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chì son hay brillantine : Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Lenherie, Coty, Forvil, Orsay, Rosémail, Ecladore, Cutex, Luxuria, Lesqueriedie, Klytie, Innoxa, Simon Nicols, Rimmel hay Roger v. v. nếu mua từ 6p00 giờ lên. Răng sứ thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent : Răng đèn đánh trắng bằng máy và Email-dent : rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00, 8p00 một hộp — Dùng phấn lị xon bùa chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn màng. Tóc giài, ruộm tóc đen, bóng và bạch-kim, tóc rụng, rụng lỏng, gẫu, lỏng mì dài cong chừng cả (khỏi nhẵn, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sần nơi mặt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm mả, tàn nhang sạch hẳn, seо, lỏng mày mọc thêm, vết son tràm đen; gầy, béo, nở vú, (ròn đẹp mài) đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, bột cơm, răng trắng, nẻ da, 0p50, 1p, một hộp — Trị da rắn, nước nhỏ mắt đèn sáng, đều giá: 1p, 2p, một hộp — Thuốc trét đẹp lai tươi da, xanh tóc, (oõng) 2p, 3p, một hộp — mầu phấn, mầu da, lụa dùm rất hợp. Dip, dao, kéo, Massosein 14p50, mít na cao-su, đồ vỗn tóc giá 3p80, 8p00, 26p00, rất đù đò sửa sắc. Máy vỗn lông mì 1p00. Hàng mới giá 1p.

Ở xa xin gửi: Tinh hóa giao ngắn, lông hàng ở nhà giáng thép hag ga rồi trả tiền tại đây. Hồi gi xin kèm tem để trả lời.
Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi

« Mọi việc đều xong cả ; nhưng điều tôi muốn đều thành hiện ; các kế hoạch chưa dùng đến hết, « bức thư » ngắn nhất vẫn còn trong hộp thư, Hàng chưa giờ đến, và Hàng chưa đến mà tôi đã thấy kết quả rồi.

« Bây giờ Hàng chết rồi, đúng như ý định của tôi. Hàng chết trước mặt người mà Hàng lừa dối, người mà Hàng tưởng chết thực và Hàng tin chắc chắn là một vong hồn hiện lên. Hàng yên nghỉ rồi, và ở cõi đời bên kia, Hàng sẽ được thấy tôi, chẳng mấy chốc đâu, vì liều thuốc độc tôi tiêm sau khi viết bức thư này sẽ giúp tôi thấy rõ cái bí-mật của sự chết.

« Tôi đã có lăn, đã nhiều lăn, nói với người yêu của tôi rằng : « nếu Hàng phu bạc tôi thì cả hai cùng chết ». Vì tôi thuộc về giống tình cuồng bạo, trong máu nồng sôi những ánh ái ; tôi yêu ghê gớm, yêu dữ dội, yêu theo cái nghĩa đắng nhất vì mạnh nhất của lòng yêu.

« Hàng không hiểu tôi sao ? Tâm lòng của Hàng mảnh rẽ nhô hép đến thế sa ? Hàng không thể thu hướng được cái vũ trụ nồng nàn áu yếm là tấm lòng của tôi sa ? Vậy mà Hàng vẫn thè thót với tôi những lời tha thiết biết bao, nồng nàn biết bao để cho tôi say mê tin là Hàng với tôi không bao giờ thiếu nhau được — và cũng không bao giờ có ai thay được. Tôi vẫn là người cõi lõi viễn báy giờ tôi mới thực lòng than lắn thử nhất cầu mà người khác nói quen miếng và nghe quen tai : Ôi ! đàn bà ! cái giọng lừa đảo !

« Người ta bị lừa đảo và chịu nhin, hoặc ghen, hoặc chia rẽ.

« Tôi, tôi không thể thế được.

« Sợ lừa đảo là một tội thai ác trong tình yêu.

« Lần đầu tiên (cách đây đúng mười hai ngày) tôi biết Hàng rất gêu dâu và rất trung thành của tôi lừa tôi, tôi biết là đợi tôi hết rã sinh thứ rồi, tôi lại kinh ngạc một cách khó chịu không biết ngắn nào, vì tôi không bao giờ ngờ Hàng cả.

« Tôi không giết Hàng ngay vì tôi thấy tôi đau khổ ghê gớm quá. Hàng sẽ không sống nữa, nhưng trước khi chết sẽ phải đau khổ, cái đau khổ cần đổi với tôi ác nhất thế giới, để lúc chết, tâm hồn đã trát sạch nợ và được siêu thoát, cũng như tôi sẽ được siêu thoát sau khi đã hết cả oán hờn.

« Tôi sống mười hai ngày sau cùng nay để nghiên ngâm cảnh khô của lòng mình và để xin tri với Hàng. Sự hờn ghen vô dô đã khiến tôi nghĩ được những kế phi thường : một ký công kiệt tác về

nhiên tôi thành công.

« Việc đi Hải Phòng là cái mưu quá lầm thường để khiến Hàng gần gai Sơn và để tôi làm « đầu dê » hiền nhiên cho bức thư dài... Cái nạn xe hơi chỉ là một cột bão tôi thuê in riêng cho Hàng xem để hợp với bức thư. Cái ảnh mờ tôi thay vào bức tranh lúc Hàng ngủ yên... Còn những chữ tôi viết trên tập giấy viết thư, thi viết bằng thư mực hóa học chế riêng, để trong ngăn kéo thứ ba, ở ban giầy. Đem phản chất và thi nghiệm, sẽ biết cái phép lạ của thứ mực trắng đó. Nhờ nó mà sau khi đọc « thư của người chết » và định di viết thư cầu cứu người sống, Hàng được thấy linh hồn chử do linh hồn người chết viết lên...

« Ánh sáng đèn và hơi thở ấm của Hàng sẽ làm cho những chữ tôi viết trong hộp giấy viết thư

sự cảm giác gợm ghê và yên lặng. Tôi chỉ mong có cái kết quả tôi đã thấy : Hàng sẽ hồi đến chết được. Hàng đã chết.

« Để đợi tôi chết theo.

« Người đầu tiên đọc qua bức thư này sẽ cho là tôi viết trong lúc hỗn loạn về tinh thần. Không. Tôi tinh tường lắm. Hơn cả những lúc lý trí được thông thả nữa. Cho nên tôi nghĩ cả đến việc để lại bức thư này cho không ai phải lén công lím những sự bí mật không có bao giờ.

« Bức thư thứ nhất gửi cho Hàng cùng với các tang chứng khác (số báo đăng nạn xe hơi, bức tranh sơn tôi vẽ cho tiêu tụy thêm, cái thia khóa tôi dùng để mở cửa, và lọ mực hóa học tôi chế lấy) bằng ấy thứ đều còn cả trong nhà này.

Đây là tôi không người nào pháp luật cần đòi hỏi.

Sau khi chôn Hàng với tôi cùng một huyệt, người thứ nhất đọc những giòng tôi viết đây được một phần ba giờ tài tôi.

« Còn bao nhiêu gửi vào những cơ quan cứu tế.

Ký tên : Lương văn Tâm

Viết từ chữ thứ nhất đến chữ sau cùng, Tâm vẫn giữ vẻ mặt bình tĩnh. Chàng bình tĩnh cho thư vào phong bì, dán lại. Đoạn chàng cởi áo ngoài, mở nút lọ thuốc độc, hút thuốc vào ống tiêm, vén tay áo lên, thản nhiên trích vào thịt một mũi sâu. Rồi chàng khoanh tay ngồi chờ cho đến hai phút sau, mắt Tâm đã lạc tinh thần, đầu chàng mới gục xuống bàn đè lên cái phong bì trên đề hai chữ : di chúc.

Đám ma, cách một hôm sau, đưa trong sự nặng nề yên lặng. Các bạn hữu của Tâm và Hàng đi theo hai linh cữu tới huyệt, đồng lòng mang một cảm tưởng quái đản chán chường.

Ai cũng cho đó là một chuyện bảo thủ kỳ dị gợm ghê nhất của tình yêu.

Thể Lữ



mưu tri.

« Tôi suy tính trong bảy ngày để đặt các kế hoạch và lâm dí làm lại bức thư thứ nhất gửi lùi cõi ám về cho Hàng. Tôi lừa những lời, những giọng điệu có một ảnh hưởng chắc chắn vào tâm linh Hàng, vào cái lâm tình mà tôi đã biết là rất dễ bị kích động. Quả

hiển hiện một cách thần hiện... Hàng sẽ tưởng là tôi hiện về viết thực và cái lý linh bị lung lạc của Hàng tôi cầm ở trong tay. Tinh mệnh của Hàng cũng vậy.

« Tôi sửa soạn loanh lanh bằng ấy điều trong lúc đau lòng, trong lúc diễn rõ, trong lúc thất tình là người khổ sở nhất đời, và trong

SAM NHUNG BÁCH BỘ

Dân ông tinh khái loáng, dương sự kém, dân bà linh nguyệt không đều, mâu sau, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thân hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên dân bà thi nau sảo không sinh ra được noãn-chau để khai thông kinh huyết, dân ông thi diệu hoản không chế tạo ra được tinh khí (dương không cường), nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cái lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bách bộ của nhà thuốc HỒNG KHÈ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh mẽ luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dẫn ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trẻ lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Dân ông thi trắng dương và tinh khí đặc, dân bà điều kinh và huyết tốt khởi được tất cả các bệnh do thận hư mà sinh ra khởi được các bệnh hối kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ ngày kiêng ngày có thể trong thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khái lá thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Dân ông dùng thử bao sấp vàng ; dân bà dùng thử bao sáp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HÔN - KHÈ SỐ 30

Vì đã lại với người có bệnh lậu bị lây. Cỏ khi tái minh rụng say quá, nhoc mệt quá, hay là tai người dân bà có bệnh khỉ hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau lâu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lèn, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không có mủ đặc hay đât lâu dùng thuốc lậu Hồng-Khè số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi rút. Thuốc dễ uống không công phat, dễ làm việc như thường. Bệnh giang-mai, phá lỗ phát ngoài, đau sưng rật thịt, ủ tai mờ mắt phát may day ra mào gà hoa khê uống thuốc giang-mai Hồng-Khè số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh dù nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phat, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chancre moa) chỉ lở ở chỗ hiểm không thời, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

TRUYỀN BỐN NGƯỜI

của KHÁI HƯNG, THẠCH LAM, HOÀNG ĐẠO và THẾ LỰ



BỐN góc cài sân
dài, lái gạch hoa,
đèn đỏ bật cùng
một lúc trong bốn
cái bóng lớn mờ
và lấp ló sau những cụm lá mạch
môn, như mặt trời sắp lặn in
hình sau rặng tre đen, thưa lá.

Âm nhạc vừa cử, Tức thì ở
khắp các bàn, ở khắp các xó,
người lố nhố mọc lên. Y phục,
thảm, xám, nâu, trắng, lốn đốm,
kẻ ô hoạt động xen nhau, trộn
lẫn nhau. Đá sỏi lạo xạo kêu
dưới những bước vội vàng, hắp
tắp. Ai nấy chỉ nghĩ lời một việc,
theo đuổi một mục đích: mò
được, kéo được ra sân khiêu vũ
một cô kỹ nữ.

Bọn này chiếm gần kín hàng
bàn đặt dưới mái hiên và ngồi
đá dura chân, cùng nhau tán tỉnh
chuyện gẫu. Biết mình là vật
hiếm được người cầu đến, bất
cứ minh đẹp hay xấu, họ thản
nhản chẳng để ý lời gì hết, như
không nghe thấy âm nhạc bắt
đầu, và tiếng giầy nhộn nhịp,
lộp cộp qua sân khiêu vũ. Tay
uề oải chống cầm, mắt uề oải
nhìn chán, hàm răng uề oải cười
tinh, họ uề oải đứng dậy trước
cái ngả chào của một cái đầu
bóng. Rồi họ uề oải dễ dàng minh
vào trong những cánh tay quả
quyết hay ngập ngừng.

Cái sân, quá hẹp đối với số
người quá đông vui trở nên một
lồng hoa đủ màu sắc sỡ và kín
đáo, loang loáng dưới ánh đèn
diện, tựa những cánh hồng vàng,
hồng đỏ, xao xuyến bay lộn trong
đám lá dầy dưới một cơn gió
lốc.

Ở một cái bàn vuông đặt bên
khóm cây lá gõi, bốn người, Tùng, Tạ, Thường, Thứ ngồi hút
thuốc lá, trước những cốc cà phê

dầy và lạnh ngắt.

Họ đưa mắt yên lặng nhìn
nhau, khi thấy bọn khách làng
chơi buôn râu, bẽn lẽn về chỗ vì
quá chậm chạp không tranh
được vũ nữ. Thời mới bén mảng
đến tiệm khiêu vũ, cảnh tượng
ấy, có lẽ, đã làm họ phải bật
cười, nhưng nay quen mắt
rồi, họ không cười được nữa.
Có lẽ, nhiều lần chính họ đã
lâm vào cảnh ấy, nên cái thiện

thành của thắn khiêu vũ, đều nô
nức kéo nhau tới, tựa các bà, các
cô mê đồng bóng, lắp nập kéo
nhau chầy hội đến Mẫu vây.

Chủ nhân, một chàng loát choắt
trong bộ quần áo xám, xun xoe
chạy từ bàn nọ tới bàn kia, bắt
tay người này một cái vội vàng,
hồi thăm người khác vài câu
hấp tấp.

Đến bàn bốn người lạ lùng mà
đã hơn hai tháng nay, tối thứ



của người khác như nhắc lời cái
thẹn cũ của họ, khiến họ không
dám nhìn lâu về mặt thất vọng
và ngượng nghẹn của những kẻ
đi săn trộm về tay không...

Đêm đã gần một giờ khuya.
Nhưng người đến vẫn đông và
người về chỉ lẻ tẻ. Nhà này là
nơi nói tiếng có nhiều gái lịch,
mà hôm nay lại là tối thứ bảy
đầu tháng, nên bao nhiêu khách
ăn chơi Hà thành, dễ lử rất trung

bảy nào chàng cũng gặp ở chỗ
khuất ấy, chàng dừng lại mỉm
cười lạnh lùng, cái mỉm cười
khiếm nhã của chủ tiệm nhảy đổi
với những khách hàng ngồi
bằng giờ trước cốc cà-phê đặc
nhất giá lạnh. Chàng giờ ra ba
ngón tay lần lượt bắt tay bốn
người:

— Văn mạnh chứ? Các ngài
dùng gì nữa?

Tùng yên lặng bắt tay trả vào

cốc cà-phê đầy. Rồi nhìn theo
người chủ tiệm, chàng hỏi Thứ :

— Mấy giờ?

Thứ thông thả móc túi lấy
đồng hồ xem. Sau một cái ngáp
mỗi mệt, chàng rời rạc đáp :

— Một giờ năm.

Tạ vừa ngáp theo, vừa nói :

— Một giờ hai mươi vè nhẹ?

Thường cười nhạt nhẽo :

— Thôi, đúng một rưỡi cho tiện.

Tùng cười lại nhạt nhẽo hơn :

— Ủ thì một rưỡi... Nhưng biết
thế nào là tiện với không tiện?

Thứ, sau cái ngáp thứ hai :

— Tôi thấy lạnh rồi đấy.

Thường chia gói thuốc lá rẽ
tiền, mời :

— Lạnh thì hút một điếu thuốc
lá cho ấm.

Thứ là bốn người lại yên lặng
thở khói, yên lặng ngắm những
cặp trai gái quay lượn trong sân
khiếu vũ.

Bốn người theo những nghề
rất khác nhau. Tư tưởng và tâm
tình họ cũng không giống nhau.
Và họ gặp nhau, thân nhau do
một sự ngẫu nhiên, trong những
trường hợp thực lì lùng.

Tùng làm nghè viết văn, sau
khi đã theo học hơn một năm
trong trường Luật Đông-dương.
Một tối thứ bảy, sau mấy bước
Tango, chàng cảm thấy chàng
yêu Lý, một người vũ nữ. Và,
ngồi trước hai cốc rượu mạnh,
chàng ngây thơ thú thực tình
yêu với cô bạn nhỏ.

Nghé chàng nói những câu
văn hoa, Lý cười nhú chế nhạo.
Nhưng từ đấy, Lý chỉ khiêu vũ
với chàng. Và lúc ra về Lý thản
nhận hỏi :

— Anh ở phố nào, chàng hạn?

— Phố Trúc Bạch.

Nàng cười và vẫy giọng thản

La préparation au CEPFI

Tờ học báo của các nam nữ học sinh thi bằng Sơ học
Pháp Việt, lớp Moyen 2e Année và các bạn muốn luyện
thêm pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lành nghề
trường Henri Russier, trường Normal de l'E.P.S., trường Đỗ
Hữu Vị và trường Nguyễn Văn Tông viết giúp

Giá báo

Nhiều học 1937-38	1\$30
Mỗi số 32 trang	0.04

Báo quán, 55 Route de Hué — Hanoi

Chủ nhiệm: Mr NGUYỄN-VĂN-SÂM



Une silhouette élégante
s'acquierte
chez

VAN PHUC tailleur

Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage:
WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

nhiên :

— Thế thi hơi xa... Hơi xa cho em. Từ đây tới đây có lẽ đi mất đến cửa sổ, chứ chẳng chơi.

Tùng chưa kịp đáp, nàng đã nhảy một bên mặt, nói tiếp một câu tiếng Pháp giọng thành thạo:

— Car je suppose que vous n'avez pas encore votre auto. (1)

Tùng ngạc nhiên từ dâng đáp cho chí lời nói:

— Ý thế!

— Nhưng không hề gì. Hãy di tạm xe tay, chẳng hạn.

Khi khoác tay Tùng ra tới cửa tiệm, nàng cất tiếng the thé gọi xe, rồi bảo hai anh phu kéo:

— Phố Trúc Bạch nhé!

Hai cái xe song song chạy sát nhau: Lý vươn ngang hai cánh tay, khoan khoái thở ra. Bỗng nàng nghiêng người sang phía Tùng, sững sốt hỏi:

— Ô, chết! Em chưa hỏi anh ở một mình hay ở với ai.. Hoặc vợ, hoặc cha mẹ chẳng hạn.

Tiếng chẳng hạn của cô bạn xinh xắn đã bắt đầu làm cho Tùng thích thích.

— Anh ở chung với một người bạn, chẳng hạn.

Lý cười, vô tư lự.

— Chẳng hạn thế. Nhưng bạn gái bay bạn... dàn ông?

— Bạn dàn ông, chẳng hạn.

Lý lại cười :

— Không sao. Vì em không thích tình nhân em mọc xứng vì bạn đâu. Điều đó tối kị trong làng... phong lưu chúng ta.

Quả nàng giữ lời cam đoan, không mảng gi tới Bản, người ở chung nhà với Tùng. Sự thực thì người ấy đã có vợ, và rất đứng đắn, hiền lành... Nhưng hai tuần lễ sau, nàng không về nhà Tùng nữa. Nàng đã đến ở với một người tình nhân khác.

Tùng đến tiệm khiêu vũ tìm nàng, và thấy nàng đi với Thủ. Gặp tình nhân cũ, nàng niềm nở chạy lại bắt tay, rồi cười sung sướng, kéo chàng đến chỗ Thủ giới thiệu bông dưa :

— Anh Tùng, văn sĩ, bạn của em. Anh Thủ, thám tử, tình nhân của em.

Tùng lanh lẹ đưa bàn tay nóng hừng ra bắt: chàng cố giữ mời không thoát ra một câu nguyên rắn. Nhưng chàng thè với chàng rằng thế nào cũng tìm dịp gây sự để tặng cho kẻ tình địch một cái tát ở ngay trước mặt cô vũ nữ đáng ghét.

Cái ý quả quyết ấy, chàng chưa kịp thi hành thi một buổi tối thứ bảy đến tiệm khiêu vũ, chàng được tin Lý dã là tình nhân một ông huyện trẻ tuổi, ở gần Hà-nội, ông huyện Thường, người nói tiếng là nhảy vụng và có những dáng điệu kìa cách.

Đối với người tình thứ ba của

Lý, Thủ còn độc ác hơn là trước kia Tùng đối với chàng. Ngoài những câu chế riếu, hồn xược, khêu khích thét vào tận mặt kẽ thù, Thủ còn ngầm xui giục và làm đơn bộ mấy người dân sinh tung dè họ bởi móc kiện viên

lấy trái tim nàng trong năm hôm. Tạ là con nuông một ông điền chủ cự phú. Chàng hơn Tùng cái ô-tô, hơn Thủ cái nhà lầu, hơn Thường cái bước khêu vũ, nhưng lại kém cả ba người một thứ, tuy không cần thiết lắm,



tri huyện tại phủ Thống sứ.

Nhưng là đơn chưa kịp đệ, sự khêu khích cũng chưa kịp thành trận àu đả, thì Lý đã đổi sang làm tình nhân người khác rồi. Nàng ở với Thường được lâu hơn với người trước có một tháng mười ngày, tuy Thường có ô-tô sang, lại thuê riêng nhà cho nàng ở, và hết sức chiều chuộng nàng, chàng dè nàng thêm muốn một thứ gì mà không sún cho bằng được.

Kỳ thực chàng vẫn thiểu một thứ mà chàng không ngờ, và người tình thứ tư của Lý có thừa thãi: ấy là cái bước khêu vũ và cái dáng dấp con nhau.

Nhờ vẻ hai thứ đó, Tạ đã hứng

song đối với một cô vũ nữ, cũng không hẳn là không đáng kể: Đó là cái trí thức, hay đúng hơn, nền học vấn hơi cao một chút.

Một tối thứ bảy, bốn anh tình nhân cũ của Lý gặp mặt nhau ở một tiệm khiêu vũ. Chẳng ai cần giới thiệu ai, bốn người thân thiết bắt tay nhau, rồi rủ nhau đến ngồi ở một cái bàn khuất sau khóm cây lá gồi.

Thế là tình bè bạn bắt đầu. Bốn người hẹn tối thứ bảy nào cũng gặp nhau ở đó, nhưng thè với nhau rằng không ai được khêu vũ, chỉ ngồi nói chuyện gẫu cho tới giờ tiệm đóng cửa.

Hôm đầu, chủ tiệm còn đến thăm hỏi một vài câu lấy lệ.

Sữa NESTLÉ
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

BỘC QUYỀN BẢN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
Ở Trung-ky, Bắc-ky và Cao-Mèn



Nhưng khi thấy liền ba thứ bảy, bốn người chỉ gọi một cốc cà phê dè ngồi lý cho tới cùng thì hẳn sinh ghét, dè mặc ngồi trong xó tối, chẳng thèm bén mảng tới bàn nữa. Đã có lần, thấy cốc cạn, hẳn cho bồi lại hỏi xem họ dùng thứ gì nữa thì họ đưa mắt nhìn nhau, rồi miễn cưỡng gọi bốn cốc cà-phê khác mà ai nấy dè nguội lạnh không uống. Từ đó lại thêm một điều khoản mới trong cái chương trình gặp gỡ của bốn người: là không ai dụng môi nhấp tới cà-phê của tiệm khêu vũ tuy bắt buộc vẫn phải gọi mỗi người một cốc. Còn thuốc lá thì tha hồ dùng, vì định lệ, mỗi người phải mang theo một gói dây.

Một hôm suýt xảy ra một sự biến trong «tình bè bạn thứ bảy» của bốn người. Nhưng nhờ về lòng can đảm và tính quả quyết, bốn người đã tránh thoát. Hôm ấy, Lý, mà họ thường gặp mặt, thân thiện đến kéo ghế ngồi vào bàn bốn người, rồi chẳng một câu mở mào, nàng nói thẳng:

— Xin báo cho các anh biết rằng em hiện không có tình nhân.

Bốn người dàn ông ngồi ngăn liếc nhau. Nhưng Lý hỏi tiếp luôn :

— Các anh là bạn của nhau đây chứ? Chẳng hạn thế, phải không? Vậy em khó lòng ở với anh nó mà anh kia không mọc xứng được. Nhưng em có một cách rất giản dị: là các anh cho phép em làm tình nhàn chung của cả bốn anh. Thế nào?... Sao các anh cảm như cá chép cá thể?

Mặc nàng liền thoáng, vui vẻ, bốn người giữ một thái độ hoàn toàn yên lặng. Lý như không dè ý đến, nói luôn :

— Một nhà phóng sự trú danh của tờ báo kia có viết một câu rất đích đáng: «Muốn chiếm trái tim một cô vũ-nữ, cần phải có ba thứ này: đẹp trai, — đẹp vừa vừa thôi, chứ không cần đẹp nhiều quá quắt, — nhiều tiền, — tiền thì càng nhiều càng hay, — và biết khêu vũ, — biết nghĩa là biết đến nơi đến chốn, chứ biết như anh Thường thì vẫn là không biết tí nào... Rõ tội nghiệp! Vậy thiết tưởng già bốn anh mà họp lại thì sẽ là một tình lang hoàn toàn của một cô vũ-nữ... như em... chẳng hạn.

Tùng đứng dậy thong thả gọi bồi, vứt hai đồng hai trả tiền cà-phê, rồi kéo bạn ra về. Sau lưng, dập cười thảng thắn và câu tiếng Pháp kiểu cách của Lý :

— Eh! Pas d'affection ridicule! Voyons, mes chéris! (2)

(Còn nữa)
Thạch Lam, Khái Hưng
Thế Lữ, Hoàng Đạo

(2) Nay! Dừng làm bộ làm tịch, khă ố lán, các anh yêu quý ơi!

1) Vì em để rằng anh chưa có ô-tô.

NGAY MÓI

TRUYỆN DÀI của THẠCH LAM

(Tiếp theo)

LÚC ấy, Trường không dè ý đến. Chàng không thấy có chút cảm tình gì đối với Quang cả. Nhưng bây giờ, Trường bỗng nhiên có cái ý muốn vào thăm người bạn cũ. Chàng ngang lén nhìn số nhà.

Trường vừa gó cửa vừa nhớ lại hình dáng Quang trong buổi gặp gỡ. Cánh cửa nặng nề mở ra, rồi cái thân hình to béo của Quang che lấp làn ánh sáng :

— Ai đấy? À... anh Trường. Mời anh vào chơi.

Trường bước vào. Ánh đèn rực rõ làm chàng chói mắt. Trong nhà bày biện rất sang: sập gu, tủ chè và một bộ ghế mặt đá kiểu Tàu. Trên tường treo la liệt những câu đối, bức thư và các tranh ảnh, còn ở dưới không có một chỗ hở nào là không bày cái lọ cò hay cái đòn sứ. Trường toan bước vào, Quang giơ tay vội ngăn :

— À, anh đi phía này. Chỗ ấy khéo chạm phái cái đòn.

Rồi Quang nhẹ rằng cười, tiếp luôn :

— Hôm nọ thằng người nhà tôi vô ý di chỗ ấy làm rơi vỡ mất một cái chõe cò. Cái chõe dời nhà Minh anh ạ có người trả tôi trăm bạc tôi không bán.

Trường cũng cười dè lấy lòng bạn, nói :

— Sao nhà anh làm đồ cò thế? Quang sung sướng, dôi mắt hơi hép lại :

— Phải không, anh? Những đồ này là toàn thứ có giá trị cả,



được của những người đã bán các thứ ấy cho hắn ta, vì Trường biết rằng Quang chắc không biếu một chút gì về mỹ thuật.

Chàng lặng yên đứng nghe Quang nói, trong trí bỗng hiện hiện cái hình ảnh của Quang ngày trước, khi còn là một người học trò nghèo nàn. Trường không nhận thấy người bạn cũ trong cái người to béo và chắc chắn đang nói bên cạnh chàng nữa.

Ý chàng biết mình bắt khách đứng ngầm cái lọ sứ cũng đã lâu, Quang mời Trường ngồi xuống ghế :

— « Anh ngồi chơi ». Quang chạy lại phía cửa vào nhà trong, cất tiếng gọi rồng rạc làng nhỏ pha nước.

Trường vội bảo :

— Anh đừng cho uống nước nữa. Tôi không khát.

— Ay phải uống chứ. Chè lâu đây thôi mà.

Rồi Quang xoa tay ngồi xuống ghế trước mặt Trường.

— À, thế nào... à quên, bây giờ anh làm gì?

Có lẽ là một thói quen của Quang, vì Trường đã nghe thấy hỏi câu này rồi. Một lần nữa chàng trả lời :

— Tôi vẫn đi làm như thường.

Một lát yên lặng, hai người cũng không biết nói chuyện gì. Quang cúi xuống sửa soạn bộ ấm tách trên bàn, còn Trường ngước mắt nhìn lên mấy cái hoành phi treo xá trán nhà. Chàng tự hỏi không biết mình đến đây để làm gì.

Như chợt mới nhớ ra một điều, Quang nhìn Trường hỏi :

— Hình như trước anh học ở cao-dâng kia mà. Sao lại bỏ?

Trường khoát tay một cách vờ vắn. Quang tiếp :

— Anh thật dại. Cứ học rồi ra làm tham biện có hơn không. Đấy, con ông chánh ấy mà, anh còn nhớ không? Bây giờ đã lên tham tá hạng ba rồi đấy. Hôm nọ tôi mới gặp đi với ông huyện ở An-lâm.

Tiếng An-lâm nhắc Trường nhớ lại những buổi đi học cùng với Quang ở trường làng, cái trường nhỏ nằm dưới gốc bàng, ông giáo đầu tóc bạc và hiền từ, những vẻ mặt anh em bạn cũ, phần nhiều là những người quê mùa và giản dị, hiện bây giờ vẫn sống một cuộc đời thường ở thôn quê. Chàng cảm động hỏi Quang:

— Anh còn nhớ trường học ở An-lâm không nhỉ? Những anh em bạn học cũ không biết có ai ở trên này không?

Quang so vai đáp :

— Anh nhắc đến cái trường ấy làm gì. Trường thì giật và thấp. ngồi học chán chết. Tôi ngày sau có con thi nhất định học trường tĩnh. Với lại cho nó chung dụng với đám con người nhà quê ấy chúng nó sinh dần ra. Có phải không anh?

— Có lẽ.

Trường hưng hực đáp lại, mồ mang. Chàng nghĩ đến Quang trước kia cũng là một đứa trẻ học trò nhà quê dần dộn, mẹ Quang cũng là một người dàn bà hàng sáo dầm dang buôn bán nuôi con. Trường tự nhiên thấy rằng nếu bây giờ chàng nhắc đến cái nghề của bà cụ khi xưa, Quang chắc lấy làm xấu hổ.

Chàng hỏi :

— Bây giờ cụ bà cũng ở trên này?

CHI CÔ HIỆT
Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert
(gần nhà hát áy Ueno)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu ví cầm tay (Sac pour dames) rất đẹp
BẢN KHẨU CỘI Đông-Dương

CHÂN LONG
STAND 236
Foire Haiphong
sẽ mở 16 Décembre 1937

Đất ở Hanoi bán chia lô

1.500^{m²}, bắc dọc 60^m, bắc ngang 25^m, một mặt ngoảnh ra góc phố Mongrand phố Bovet, một mặt ngoảnh ra con đường số 170.

2.571^{m²} gần Institut Pasteur, một mặt ngoảnh ra con đường số 155, một mặt ngoảnh ra con đường số 166.
490^{m²} gần Institut Pasteur, ngoảnh ra con đường 155 ở trước vườn hoa.

Dồn diện 500 m² chung quanh có núi đá bao bọc, rất tiện nuôi trâu bò, cách Ninh-binh 10 cây số, 45 con trâu

Hội VĂN-HOÁ 8 Rue des Cantonais — Hanoi

Tai 30 Đường Thành Hanoi
N° 30 Rue de la Citadelle
(gần cinéma Olympia) Tél. 326

PHÒNG KHÁM BỆNH
Bác-Sỹ

CAO XUÂN CẨM

Tốt nghiệp tại đại học đường Paris
Nguyễn Trung-Ký bệnh viện quản đốc

HOA LIỀU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

Thăm bệnh: Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và

bộ sinh

Cần kíp mời về nhà

lúc nào cũng được.

— Vâng. Tôi đón mẹ tôi lên trên này với tôi cho tiện. Mẹ tôi cứ không muốn lên; bà cụ người cô muốn ở đâu quen đó, không chịu di dời sัก cả. Tôi phải nói khẩn khoản mãi mẹ tôi mới chịu. Chết cái ở dưới ấy họ băng với người quen thuộc họ hay di lại nhờ và lối thôi lâm, tôi không thích. Thế mà có khi họ lên tận trên này nhờ tôi việc kia, việc nọ, thật phiền quá.

Trường lặng yên không đáp. Quang nói thêm :

— Ấy, vừa mới hôm nay ông giáo cũng lên đấy. Anh còn nhớ không?

— Ông giáo dạy chúng ta trước chứ gì?

— Chính thế. Ông đến tôi cứ khẩn khoản xin vay mượn ít tiền. Từ độ ông về hưu kẽ cũng tưng. Nhưng tôi lấy đâu rá mà cho vay mãi được.

Ngừng một lát, Quang cười nói tiếp :

— Ông ta có kẽ tinh nghĩa thay trò cũ, và mẹ tôi cũng bảo cho ông ấy vay, nhưng tôi đã cho vay hai lần rồi chứ có phải không đâu. Tinh nghĩa thì cũng phải có hạn. Mình từ tể quá, người ta lại không biết cho đâu.

Trường đưa mắt nhìn những đồ vật sang trọng và quý giá bầy ở trong phòng, tưởng tượng cái dáng điệu khẩn khoản của ông giáo già nua. Chàng sức nhớ rằng trước kia, ông giáo vẫn thương Quang là con nhà nghèo và thỉnh thoảng vẫn chu cấp cho giấy bút và sách vở. Trường chắc khi ông giáo đi rồi, bà mẹ Quang tất bị con rầy rà, và bà không dám nói gì bởi vì sợ con quá.

Trường nhìn mặt Quang lúc bấy giờ tự nhiên thấy béo quá, như đầy lòng kiêu căng và ích kỷ. Hai con mắt híp với cái má phình phình những mỡ làm cho chàng sinh ghét. Trường thoáng nghĩ đến Quang ngày xưa, hồi còn ở An-lâm, một người trẻ tuổi cũng giàu những tinh túng tốt đẹp như chàng.

Trường đứng dậy với lấy mũ rồi lanh lạm bắt tay chủ nhân.

— Thôi, xin phép anh tôi về.

Quang niềm nở giữ lại :

— Ấy, anh ở chơi uống nước đã. Anh em mấy khi gặp nhau, chưa chi anh đã với về.

Trường nghĩ những câu thân mật ấy có lẽ cũng là một thói quen của Quang, chứ không phải là những tình cảm thật thà. Trường thấy mình không có cái gì có thể làm cho Quang thân thiết được. Chàng trả lời lấy lệ :

— Đè khai khác, lo gì. Hôm nay tôi mặc bận.

Quang tiễn chàng ra cửa.

Trường chụp mũ lên đầu, xuống thăm. Cái lạnh của ban đêm ngoài phố bao bọc lấy chàng. Trường bước đi bần khoán nghĩ ngợi. Buổi nói chuyện với Quang làm chàng thấy khó chịu. Sự thay đổi của người bạn cũ đem lại cho chàng một sự thất vọng. Cái cưới khinh khỉnh của Quang khi nói đến ông giáo lại hiện ra trước mắt chàng; Trường nhớ đến người bạn cũ ngày xưa, đến anh Quang thơ ngày buồm trước. Chàng nghĩ rằng những người như Quang chỉ có một cái của quý nhất là sự nghèo nàn. Cái của ấy, bây giờ Quang đánh mất rồi.

dang ngồi khóc sụt sùi bên cạnh giường đứa con. Mai vẫn chưa khôi, lại có phần ốm nặng thêm. Trinh lo sợ và thương con, suốt ngày chỉ quanh quần bên đứa bé. Nàng trông mong Trường không thấy về; trong gian nhà nhỏ, Trinh tự thấy trơ trọi và bé nhỏ quá; nàng với nghĩ đến mẹ, và gửi thư đề bà Nhi lên trông nom sẵn sóc hộ đứa trẻ. Cả ngày hôm ấy nàng đợi mẹ, như hồi còn nhỏ có sự buồn bực gì, nàng đợi mẹ đi cầu gạo về để được vài lời an ủi. Khi thấy bà Nhi với vã bước vào nhà, cắt tiếng hỏi :

— Cháu nó làm sao thế, con?



Một mối buồn man mác lan đến tâm hồn chàng, buồn cho mọi người và buồn cho mình. Trường khép tà áo lại, cúi đầu đi vào bóng tối dày trong ngõ.

CHƯƠNG X

Đã hai hôm nay bà Nhi ở nhà con rể. Nhận được thư của Trinh nói con ốm, bà vội vàng lên ngay, đề đến nơi thấy Trinh

Nàng chạy lại gục vào lòng bà khóc nức nở. Nàng không cố giữ nước mắt nữa, cứ đề cho tự nhiên chảy trên gò má. Nàng khóc như ngày còn bé vẫn khóc trong lòng mẹ, và tất cả bao nhiêu nỗi ức chế cay nồng đã phải chịu bấy lâu nay tràn lên cõi họng nàng. (còn nữa)

Thạch Lam



Nhiều hàng mùa thu và mùa đông mới sang
Đủ mặt hàng lơ, lụa, len mag
áo và manteaux đủ các kiểu,
các màu rất nhã và hợp thời
Nhung toàn tơ tuyệt đẹp
Hàng lông hàng ta và hàng
nội hóa

CÓ BẢN ĐÙ LEN, GIA,
ĐÈ MAY QUẦN ÁO TÂY
Xin mời đến xem mẫu hàng.
Viết thư thương lượng cho

MAI - ĐÈ

26, Phố hàng Đường
HANOI

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue de Nguyen-Trong-Hiệp
HANOI

?? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khú gió kep mưa đơn,
Đứng xe "AN THAI" chẳng
con cờ gi.

Có bản đủ cả : Vải, Sầm, Lốp
và đồ phụ tung xe tay.

NGƯỜI AY
LA CÔ



Hàng nghìn thiếu phụ dù tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ ở cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp da của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhũn lèn mặt và có thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và như thế mà phấn đánh được đều, không bết lại thành tầng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là chất chất bồ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại; và chỉ trong ba ngày làm cho da để xấu xí đến đâu cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngày hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhũn), là thứ bồ dưỡng cho da đẽ. Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu thương của vị bô phu mình.

ĐẠI LÝ: F. Maron & Rochat et cie
45 Boulevard Gobetin - HANOI





(Tiếp theo)

N

GA cười :

— Tưởng cũng
tùy dãy thôi chứ.
Chả chán cảnh
gia đình dì ghê
con chồng êm ấm dãy à ?

Hồng thở dài :

— Làm gì có... Mà nếu có thì
hắn là giả dối.

— Vậy chỉ có một cách giản
dị...

Hồng cướp lời bạn :

— ... là đừng ai nêu lấy vợ lẽ
hết.

— Nhưng con trẻ mà góa vợ
và dã có con thì chị có cho phép
người ta lấy vợ kế không ?

Không.

Câu trả lời quả quyết của Hồng
lần Nga bật cười :

— Nếu thế thì thừa nhiều phụ
nữ quá. Trong nhân loại sẽ có
bao nhiêu gái già. Tôi nghiệp
lâm chị ạ !

Hồng cẩn kinh :

— Xin chị hãy thương hại đến
dứa con mắt mẹ như tôi dã.
Trong bao nhiêu năm sống giữa
một gia đình không người bệnh
vực, an ủi. Đến khi tưởng thoát

ly được cái gia đình ấy dè di lấy
chồng, thi cái thằng chồng khốn
nạn ấy bỗng dung lại lăn ra mà
chết...

Nga cười càng to vì nàng chỉ
nhận thấy cái ý nghĩa khôi hài
của những lời chua chát kia.
Nàng không biết rằng bạn túc
giận đau đớn đã đến cực điểm.

— Sao nó không dè cưới xong
rồi bãy chết !

— Đề làm một người quả phụ,
phải không ?

— Làm một người quả phụ,
muốn làm gì thì làm, làm cả một
gái giang hồ nữa cũng được,
nhưng đừng ở trong một gia đình
có một người già ghê như dì ghê
của tôi.

Nga dương mắt nhìn, kinh
ngạc về những ý tưởng ngộ
nghĩnh, liều lĩnh, quá kích của
Hồng. Nàng chau mày toan cự,
bỗng ngừng lại, vì thấy hai giọng
lệ chảy ướt má bạn.

— Chị khóc lắm, phải không,
chị Hồng ?

Hồng cười gần :

— Tôi cũng không hiểu thế có
là khóc hay không. Nhưng kẻ

THOẠT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HƯNG

thù nhất đời của tôi, tôi cũng
không dám tàn nhẫn mong cho
nó có một người dì ghê như dì
ghê tôi.

Rồi nàng cố trấn tĩnh thuật lại
với Nga những sự đã xảy ra
trong hơn một năm, từ khi người
chồng chưa cưới của nàng qua
đời. Những điều ấy Nga đã được
Hảo nhiều lần kể cho nghe,
nhưng nàng làm như chưa hiểu,
để mặc Hồng giải hết tâm tình ra,
vì nàng cho rằng chẳng có sự
giả an ủi bằng sự chú ý yên lặng
dến những lời than phiền, đến
những nỗi khổ náo ân náo trong
thâm tâm người ta.

Quả thực, vẻ mặt cảm động,
dáng điệu bồng rầu của bạn
lành nhẹ bớt được sự phiền
muộn của Hồng; Hồng cảm thấy
lời nàng như ở miệng bạn nói
ra để an ủi nàng.

Đời nàng là một đời chồng
chất những ngày sầu thảm,
nhưng nàng cho rằng thời kỳ
nào sầu thảm bằng trong vòng
hơn một năm nay. Những nhân
vật trong thời kỳ ấy nàng chỉ
nhắc đến tên cũng đủ làm cho
nàng rung ryon và nàng như
trông thấy họ hiện nguyên hình
dứng sừng trước mặt nàng. Vì
ngoài dighé và mấy đứa em
khác mẹ, hai người đáng ghét
nữa lại mới len vào đời nàng.

Hai người ấy là bà cữu Sót,
chị gái bà phán, và cả Đậu, con
trai bà ta.

Thân, chồng chưa cưới của
Hồng, chết được ba tháng, thi
một giáo viên trẻ tuổi ở Ninh
giang nhờ ông Huấn làm mối

hỏi Hồng. Nhưng bà phán xui
chồng từ chối, lấy cớ rằng giáo
học lương ít và không có bồng
lộc. Hồng chưa từng để ý tới ông
giáo kia bao giờ, mà nàng cũng
không biết có ông ta ở Ninh-giang,
nhưng chỉ vì dì ghê có dính dáng
dến việc từ hôn mà nàng bỗng
cố cảm tình với người ta. Nàng
hỏi thăm biết tên người ấy
là Duy, và dã hai, ba lần qua
trước nhà người ấy tìm gặp
được mặt mới nghe. Duy là
người cũng tầm thường, cả về
mặt lẫn dáng dấp, nhưng Hồng
thấy chàng rất đáng yêu, và
không hiểu vì sao cha lại không
thuận gả mình cho chàng. Hồng
cho không còn nghè gi đặng
trọng bằng nghề dạy học nữa.

Hồng mến thăm Duy đến nỗi
không ghét Tý nữa, dù dứa em
nhỏ ấy vẫn tàn nhẫn với nàng;
chỉ vì Tý là học trò Duy. Nàng
lấy sách Tý xem luôn, để chỉ bảo
diều này diều khác. Kỳ thực
nàng chỉ cốt ngắm nghĩa nét chữ
đò phé và chửa của Duy ở trên
địa các trang giấy.

Một hôm trong bữa cơm Hồng
danh bạo gợi chuyện nói đến
Duy với cha. Nàng khen ông giáo
dạy lớp Tý giỏi và chăm chỉ. Cha
nàng nhìn nàng hỏi :

— Sao mày biết ?

Nàng thản nhiên trả lời :

— Con xem vở của em Tý.
Bà phán thừa biết ông giáo ấy
là ai, nên bà mỉm cười chua
chát, làm cho Hồng vừa hờn thẹn
vừa căm tức.

Nhưng hết hè, Duy xin được
đổi đi nơi khác. Ở một thành
phố nhỏ như Ninh-giang, mà làm

PHUC-LO'II

AVENUE PAUL DOUMER, HAIPHONG

Articles de Nouveauté
Chapellerie, Parfumerie
Lunetterie — Cravates
Chapeaux Feutres

SACS

POUR DAMES & DEMOISELLES

Lâu, giang-mai, hạ-cam

Bệnh lâu đe lâu hoặc chữa không khỏi có thể sinh ra nhiều biến
chứng nguy hiểm, lở ngọc-quân (balanite), ăn xiên ra ngoài (déférante), xung khớp xương (arthrite) v.v... Kip dùng thuốc lâu số 43 của

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué — Hanoi

sẽ được khôi phục và chắc chắn. Giá 0p50 một hộp.

Tuyệt-noe kién-tinh hoàn — Trong thuốc có 7-10 chất bô và 3/10
chất sát-trùng. Lợi tiểu-liện, tống hết độc tốxine và làm
đường tiêu chong lên da. Một hộp dùng 5 ngày, giá 1p50.

Nhận chừa khoán dàn ông, dàn bà.

chủ động trong một việc không hay như việc từ hôn, thời chỉ còn một cách rời dì nơi khác, nếu không muốn bị chế riệu, hay nghe thấy những lời bình phẩm khó chịu. Người ta sẽ chỉ trả minh mà thi tháo : « Kla ông giáo, chồng hụt có Hồng ! » hay « Ông giáo ấy bị ông phán Trinh đá dít đáy ! » Tình nhỏ là nơi người ta ít có lòng thương.

Cái tin Duy rời Ninh-giang làm cho Hồng đau sót ngầm trong hơn một tuần lễ. Trái hẳn với khi Thành chết, nàng rưng rưng không một chút cảm động. Èo người dì ghê không trông thấy nét mặt ảo não của mình, Hồng cáo ốm bỗn cơm luôn hai ngày. Nằm trong phòng, nàng tưởng ngất đi được khi nghe thấy tiếng dì ghê theo : « Nô vờ vĩnh đấy, chứ ốm yếu gi ! Hay có à ốm tương tu cậu giáo », và câu hỏi thật thà của cha : « Cậu giáo nào thế ? » Bà phán cười rít lên nói : « Lại còn cậu giáo nào nữa ! » Thị ra ông chẳng biết gì hết ». Bà ta muốn gieo sự ngờ vực vào trí nghĩ của chồng, nên chỉ nói mập mờ có thể khiến ông phán cũng chẳng rõ là cậu giáo nào...

Cách có ít lâu lại một người nữa đến hỏi Hồng. Lần này thì Hồng hoàn toàn đồng ý với dì ghê, vì biết người kia là một anh nhà quê đốt nát, con một ông chánh lồng cự phú. Nhưng bà phán xui chồng từ chối chẳng phải vì không muốn Hồng có một người chồng ngu si đốt nát. Chỉ vì bà ta không ưng cho Hồng được làm dâu một nhà cực kỳ giàu có.

Rồi ngay tuần sau, mẹ con bà cùu Sót đến chơi. Bà phán mừng rỡ đón tiếp rất long trọng, luôn năm, sáu tối mời bà phủ, bà dốc đến đánh tò tòm. Những hôm ấy Hồng thấy dì ghê ân cần săn sóc tới mình, nói với mình những lời dịu dàng, âu yếm nữa.

Và Hồng đoán hiểu... Vì nàng thấy bữa ăn nào dì ghê xếp đặt chỗ cho mọi người cũng trả bảo Điện ngồi cạnh nàng. Rồi luôn luôn khen ngợi cháu : nào « ngoan ngoãn nết na như con gái », nào « cái mũi kia thì sau này hẳn là làm nên, cái trán rộng mới thông minh chứ ! » Hồng chỉ thấy Điện đáng ghét, mà cái có rõ rệt nhất, là vì Điện được người dì ghê đáng ghét ca tụng.

tàn tệ, nhưng trái hẳn, bà phán chỉ cười bao nàng :

— Em nó nói thế đã sao mà chỉ đánh nó ! Tôi nghiệp !

Ý định của bà phán đã hiển nhiên : Bà muốn gả Hồng cho cháu bà. Chẳng thể sao trong hai tháng Điện về Ninh-giang chơi đến ba lần, lấy nê rằng được nghỉ hè nên về thăm chủ và dì, nhưng kỳ thực, chính bà phán viết thư bảo đến. Bà cho rằng

dẫu nỗi cái bằng sơ đẳng tiểu học. Được thư trả lời của chị, Hồng càng căm tức dì ghê và oán trách cha sao nỡ định đem gả mình cho một thằng vô học.

Mia mai không ! ngay bữa cơm chiều hôm ấy, dì ghê lại nhắc đến Điện, và khoe khoang rằng chàng đương học đẽ thi bằng thành chung. Hồng không thể giữ được nữa, bung miếng cười sảng sạc. Ý chừng bà phán hiểu nỗi mắng át :

— Con nhà mới vô phép chứ, mới mắt dạy chữ ! Cười bắn cả cơm ra bàn ăn.

Hồng và với cho xong bữa, dè ra hiên cười nữa, mà cười thực to. Rồi nàng nồi lớn cõi đê dì ghê nghe rõ :

— Học ba năm ở lớp nhất thì thành chung thành chiếc gì !

Từ đó, bà phán không dâng tới Điện nữa, mà Điện cũng thôi không về thăm dì nữa. Nhưng phải biết ! Hồng đừng có mong được yên thân ! Bà sẽ dem hết tâm lực ra mà hành hạ nàng cho bõ tức. Chiến lược nay bà dùng khác hẳn trước, chung ghê gớm hơn gấp mấy. Vì trước kia bà mắng nhiếc, thù ghét ra mặt thì Hồng còn biết đường mà đối phó lại. Nay trái hẳn, nay bà chỉ yên lặng ngầm ngầm bày mưu làm hại. Một cái nhìn sắc như gươm, một nụ cười chứa đầy nọc độc, đôi khi thoáng qua mắt Hồng, nhưng đủ khiến nàng rùng mình khiếp sợ.

Trong mấy tháng gần đây có hai đám đến dạm Hồng và đều là nơi xứng đáng, một người vừa dậu tú tài, một người làm tham tá góa vợ. Bà phán tiếp dãi bà mỗi rất trọng thể, thiết tiệc linh đình khiến Hồng đã phải cảm động. Nhưng chẳng hiểu bà xử trí sao mà Hồng mong mỏi mãi vẫn không có tin tức gì nữa.

(Còn nữa)

Khái-Hung



tung bốc.

Quả Hồng đoán không sai. Sau khi mẹ con bà cùu Sót về Hanoi, nàng thường thấy cha và dì ghê nhìn nàng thì thăm nói chuyện. Rồi một hôm tháng Tý gọi dưa nàng là chị Điện. Nàng tức giận cho nó một cái tát thực mạnh khiến nó khóc té lên đến mách mẹ. Nàng chắc sẽ bị chửi mắng

con gái đến tuổi cặp kè mà luôn luôn gần gũi con trai thì thế nào cũng phải yêu.

Hồng kề hết với chị trong một bức thư thực dài cái dã tâm của dì ghê. Hảo liền dì hỏi dò tin tức và biết đích rằng Điện là một anh học trò lười biếng, dốt nát dã học ba năm ở lớp nhất một trường tư thực mà vẫn chưa thi

PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 500 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ

N° 828 — 200 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ

N° 829 — 500 Bougies,
1 litre dầu đốt đặng 10 giờ



Đèn MANCHON kiều mới rất tội tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

ĐỐT BẰNG DẦU LỬA,

Không cần pha dòng alcool mà sáng như mây kieu đèn xưa. Cách đổi rất manh chóng le láng, mỗi lần đổi, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng ciếu, khi bơm xong, mở khóa nơi ống hơi, chích cây quét vỏ chỗ sít hơi là ngọn lửa bắt sống lên một cách rất manh, không đầy một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đổi sang cây đèn một cách manh le, không sợ chực cháy khói khẩn điều gì cả. Thật là một kieu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp. PÉTROMAX RAPID là một kieu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao đặc chia để mưa gió, ai sài rồi cũng đều khen ngợi vô cùng. Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo hành luôn luôn.

Đại lý độc quyền tại Đông-Dương :

Chuyên mua bán đủ kieu manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v.v.

N° 29 Bd Tông Đốc Phượng CHOLON. Cochinchine

Établissements ĐẠI - İCH

NHÀ XUẤT-SẢN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC THỨ

CHEMISETTES

CHI CO
MANUFACTURE CU GIOANH
68-70 Rue des Eventails — Hanoi
Téléph. 525
MAISON FONDÉE EN 1910



COMPTOIR COMMERCIAL
59 Rue du Chanvre Hanoi
LUNETTERIE EN TOUS GENRES
& POUR TOUTES LES VUES

Phu lạng Thương (Mai 1937)

Je suis très enchanté des prédictions de M. Khanh-Son non seulement excellent devin mais aussi excellent homme qui a bien voulu prêter son concours pour les fêtes au profit des œuvres d'assurances sociales de la province de Bacgiang.

LADMINISTRATEUR RÉSIDENT DE FRANCE

Signé

Bức thư của quan xứ PETTELAT

NHỮNG BỨC THƯ KHEN



Gần hết năm...

Đinh Sưu rồi...

mau mau...

gửi chúc kỵ và tuổi với mandat 7 hào cho

Professeur Khanhson 36 Jambert, Hanoi

Bức thư của quan tuân ĐĂNG QUỐC GIÁM

Je suis enchanté de constater que la science de déchiffrer les signatures et de prédire l'avenir que possède M. Khanh-Son confirme celle de nos fins lettrés dans l'art de tirer l'horoscope. C'est donc une science que la jeunesse aurait intérêt, comme passe temps à approfondir pour savoir qu'ici-bas, tous les événements sont irrévocablement fixés à l'avance par une cause unique et sur naturelle ; ce qui console les hommes de leurs malheurs, et les rends modestes dans leurs succès.

Signé : ĐĂNG-QUỐC-GIÁM

Mà xem...

Vận còn đen đùi không?

Sang năm làm ăn ra sao?

Sự nghiệp thè nào...

Gửi đi nêu lười thì sẽ
hết hạnh phúc...

J'ai été très satisfait des prédictions de M. Khanh-Son qui sont faites d'ailleurs pour embellir l'avenir. Je ne peux donc que désirer impatiemment leurs réalisations.

Il m'a dit les choses très justes relatives au passé.

Je l'en remercie
M. NOUAILLANT

ADMINISTRATEUR ADJOINT

Bức thư của quan Phó NOUAILLANT

Bức thư của ông DURON ở 4e R.A.C. Hanoi

Je suis très reconnaissant à M. Khanh-Son d'avoir fait retrouver le stylo (80\$) en or de ma jessima, volé par la personne qu'il avait prévu et dans le délai qu'il a indiqué.

Signé
DURON

Chef au 4e R. A. C.
HANOI

Chỉ nên hút sì gà và thuốc

MÉLIA

Vì thuốc lá nồng đều chè-tạo ở Alger cà



Thuốc MÉLIA BA NGÔI SAO 5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co Ltd — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

TÂM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thận thè được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tý, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí, Thận hậu được, còn nếu tinh-khi hao tồn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khi, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tính mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

I. — Nằm chiêm bao thấy giao cung đàn bà rồi tinh-khi xuất ra, là Mộng-tinh, Ví như bình đàm nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.
II. — Lúi đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khi xuất ra, khi thức dậy mới biết trong mình bần-thần, tay chân nhức mỏi là Di-tinh. Ví như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

III. — Bất luận ngày đêm tinh-khi cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gái động lòng dục, hoặc khi mồi lại gần đàn bà mà tinh-khi cũng xuất ra ; hoặc khi đai, tiêu tiện rặn mạnh tinh-khi cũng rỉ ra là hoạt-tinh, ví như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tội kẽ trên đây có 3 điều :

A) Bởi tho bầm tiều-thien bất túc, mà hậu-thien lại thất nghỉ tuồi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quan hỏa động tướng hỏa tuy mà sinh ra.
B) Bởi lúi tuồi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí cùn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh ra.

C) Bởi người bị bệnh lận độc, uống thuốc công kích, phải đạt và thông lợi tiêu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh ra.
Người mắc phải ba chứng trên đây thi thường đau thắt ngực, nước tiểu vàng, từ chí bái hoài, trong mình mệt nhọc, ăn ngũ chẳng được, hình xác tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thiň, hỏa bức lèo đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hồi hộp và rãng tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức lâm khảo cứu, nhờ sự lịch tri, kinh nghiệm mời chế ra được thử thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bồ thận khác tên là TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :
1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thi dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bồ thận, bồi tinh, bình phục sức lai. 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bồ thảo bồi tinh, tráng ngọc-quan, cửu chiết bất quyện, tiền-tinh trực xạ tử-cung mồi có thể kết tử nhằm thận sinh con nối hậu. 3) Người bồi tinh sức quá độ, hao tổn tinh thận thận suy, tinh kiệt, dương hoả, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thi bồ thận tráng dương, điều tinh ích chí. 4) Người bồi lao tâm, thận suy, đau thắt ngực lung, tay chân nhức mỏi, tâm thận bất giao, thủy bỗn bất tể, đêm thường tiêu tiện, da mặt ám đen ủ tai, mắt không rõ, tối tăm mặt mày, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thi biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kẽ trên đây, muốn cho trong mìn được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm hôi phản.

Võ Văn Vân Được Phòng Thudaumot

Giá mỗi hộp (5 viên) 1000

CHI CUỘC : Hanol, 86, Rue du Coton — Haliphong, 75 Paul-Doumer — Hanoi — 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
Hai Duong, — Maréchal Joffre — Hué 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée

Các bà các cô nên chọn hàng mà dùng

HÀNG THẬT TỐT, THẬT ĐẸP
CHỈ CÓ MÃY THỨ NÀY:

tơ lụa "Albene TIVILLE"
sa lanh "Rhodia TIVILLE"
nhung "HỘP VÀNG"
hang len "KIKO"

Chỉ có bán tại các
cửa hàng Bombay
và mamy hiêp lớn
ở Hanoi:
**MAI-DÈ
ĐẠI-ICH
HÀNG DƯƠNG
V.V.**

